



**BỘ XÂY DỰNG  
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

**THÔNG TIN**

**XÂY DỰNG CƠ BẢN  
& KHOA HỌC  
CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG**

**MỖI THÁNG 2 KỲ**

**14**

**Tháng 7 - 2023**

**THỨ TRƯỞNG NGUYỄN TƯỜNG VĂN CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ CÔNG  
BỐ ĐỒ ÁN QUY HOẠCH TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA CÁC BỘ,  
NGÀNH TẠI HÀ NỘI ĐẾN NĂM 2030**

*Ngày 20/7/2023*



**THỨ TRƯỞNG NGUYỄN VĂN SINH PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ  
SƠ KẾT CÔNG TÁC ĐẢNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 CỦA  
ĐẢNG BỘ BỘ XÂY DỰNG**

*Ngày 21/7/2023*



# THÔNG TIN XÂY DỰNG CƠ BẢN & KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG  
**MỖI THÁNG 2 KỶ**  
TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH  
**NĂM THỨ HAI TƯ**

**14**

**SỐ 14 - 7/2023**

## MỤC LỤC

### Văn bản quản lý

#### Văn bản các cơ quan TW

- Nghị quyết của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương 5
- Nghị quyết của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương 6
- Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp 8
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Xây dựng năm 2023 9

#### Văn bản của địa phương

- Trà Vinh: Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh 11
- Hải Dương: Quyết định phân cấp một số nội dung quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh 13
- Kon Tum: phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2026 và năm đầu kỳ 14
- Thừa Thiên Huế: Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh 16



**TRUNG TÂM THÔNG TIN**

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

## **CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH**

**BẠCH MINH TUẤN**

**Phó giám đốc Trung tâm**

**Thông tin**

### **Ban biên tập:**

ThS. ĐỖ HỮU LỰC

**(Trưởng ban)**

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

CN. NGUYỄN THỊ THU TRANG

### **Khoa học công nghệ xây dựng**

- Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện 18
- Nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu, xây dựng Tiêu chuẩn quốc gia Quy hoạch xây dựng khu du lịch - Yêu cầu thiết kế” 19
- Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Đại học Bách khoa Hà Nội thực hiện 20
- Thành phố Ứng Đàm: Thực hành khái niệm đô thị bọt biển để cải thiện chất lượng môi trường sống 21
- Ứng dụng vật liệu chống thấm Penetron tại Liên bang Nga 24
- Trung Quốc: Sử dụng tốt các phương tiện số để nâng cao hiệu quả giám sát chất lượng công trình 28
- Cải thiện hạ tầng nước ở New Jersey (Mỹ) 31
- Dự án xử lý bùn thải mới của Irish Water, cộng hòa Ireland 32

### **Thông tin**

- Công bố Đồ án Quy hoạch xây dựng hệ thống trụ sở làm việc của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan TW của các đoàn thể tại Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 34
- Đảng bộ Bộ Xây dựng sơ kết công tác Đảng 6 tháng đầu năm 2023 và đánh giá giữa nhiệm kỳ 2020-2025 35
- Đại hội Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng khóa VIII, nhiệm kỳ 2023-2028 37
- Ninh Ba (Chiết Giang) tìm hướng phát triển thị trường cho thuê nhà ở 39
- Nhà ở xã hội tại Pháp 42
- Dự báo giá vật liệu xây dựng năm 2023 45
- Các kim tự tháp Ai Cập 47



## VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW

# **Nghị quyết của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương**

Ngày 15/7/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

Mục tiêu tiết giảm chi phí, tăng khả năng tiếp cận thị trường, tiếp cận vốn cho doanh nghiệp, người dân, nhằm phục hồi nhanh hoạt động sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt cao nhất kết quả tăng trưởng kinh tế, các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu năm 2023 đã đề ra tại Nghị quyết số 68/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ. Quyết liệt cải cách đồng bộ, hiệu quả, thực chất thủ tục hành chính; đạt và vượt các chỉ tiêu về cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; xử lý cơ bản khó khăn, vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp, dự án đầu tư, người dân, nhất là những vấn đề tồn đọng, vướng mắc kéo dài nhiều năm. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của hệ thống hành chính, các cấp, các ngành, các địa phương.

### **Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm gồm:**

1. Thúc đẩy tiêu dùng trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu:

2. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; thúc đẩy đầu tư của khu vực kinh tế ngoài nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, thu hút vốn FDI gắn với phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp mới,

đổi mới sáng tạo, công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, tạo động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế

3. Hỗ trợ dòng tiền, giảm chi phí và tăng khả năng tiếp cận vốn của doanh nghiệp, người dân

4. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Ở nhiệm vụ này, Chính phủ giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan khẩn trương rà soát, hoàn thành sửa đổi quy chuẩn QCVN 06:2022/BXD về An toàn cháy cho nhà và công trình, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam, báo cáo Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 9 năm 2023.

Các Bộ, cơ quan và địa phương tập trung rà soát, chủ động cắt giảm, đơn giản hóa một cách thực chất các quy định về điều kiện kinh doanh, kiểm tra chuyên ngành, thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao; trong quý III và năm 2023, tập trung ưu tiên cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục về đầu tư, đăng ký kinh doanh, điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính trong các ngành, lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như xây dựng, bất động sản, thuế, hải quan, điện, năng lượng, sản xuất, chế biến nông sản, xuất nhập khẩu, giáo dục, đào tạo, y tế, lý lịch tư pháp... Tuyệt đối không ban hành quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh mới làm phát sinh chi phí, thủ tục, thời gian không cần thiết, trái quy định cho doanh nghiệp, người dân. Chủ động cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với

việc triển khai Đề án 06 và Chương trình chuyển đổi số quốc gia; tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức tạo đồng thuận trong việc triển khai. Giám sát chặt chẽ việc triển khai giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia, bảo đảm đúng thời hạn xử lý theo quy định; thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm và công bố, công khai các cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ, gây phiền hà.

Tại Nghị quyết, Chính phủ cũng yêu cầu các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương triển khai quyết liệt, hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động, linh hoạt,

hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; phát huy hơn nữa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ, cơ quan và địa phương, nhất là người đứng đầu trong việc chỉ đạo, thực hiện theo thẩm quyền, tham mưu, đề xuất kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trước mắt và trong trung, dài hạn để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương nhằm khắc phục khó khăn, hạn chế, tận dụng cơ hội, tranh thủ thời cơ, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

## **Nghị quyết của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương**

Ngày 08/7/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 97/NQ-CP về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương. Tại Nghị quyết này, Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết, tinh thần tự lực, tự cường, biến thách thức thành cơ hội; siết chặt hơn nữa kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành; tăng cường phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến tình hình để có phản ứng chính sách phù hợp, kịp thời, hiệu quả hơn nữa; chủ động, tích cực giải quyết các công việc theo thẩm quyền thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý; tiếp tục kiên định, kiên trì, tập trung thực hiện mục tiêu tổng quát theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ,

các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; triển khai nhanh, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các chính sách, nhiệm vụ, giải pháp đã ban hành, ưu tiên tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và tiếp tục cải thiện đời sống của Nhân dân; nỗ lực phấn đấu toàn diện để hoàn thành cao nhất mục tiêu, chỉ tiêu phát triển KTXH năm 2023; trong đó chú trọng thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

- Các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao: khẩn trương tổ chức triển khai các nghị quyết, kết luận của Hội nghị Trung ương giữa nhiệm kỳ; chủ động triển khai các giải pháp, biện pháp thi hành, hướng dẫn thực hiện các luật, nghị quyết đã có hiệu lực và các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 5. Tập trung

hỗ trợ, thúc đẩy các động lực tăng trưởng cả về phía cung và phía cầu bao gồm tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu; tiếp tục triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về quyết liệt hơn giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, 3 chương trình mục tiêu quốc gia. Quán triệt nghiêm túc, triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong giải quyết công việc. Tập trung nâng cao năng lực sản xuất của nền kinh tế; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các công trình quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải, các dự án công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ trọng điểm. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai thi hành văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, ban hành ngay văn bản hướng dẫn thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế. Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách...

Đối với Bộ Xây dựng, Chính phủ giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan: thực hiện nghiêm Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững. Đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương công bố danh mục dự án nhà ở xã

hội, nhà ở công nhân, cải tạo, xây dựng lại chung cư trên địa bàn đủ điều kiện tham gia gói tín dụng 120 nghìn tỷ đồng để các ngân hàng thương mại tra cứu, xem xét cho vay theo quy định. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an khẩn trương rà soát, sửa đổi xong trước ngày 20 tháng 7 năm 2023 về tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến phòng cháy, chữa cháy trong phạm vi quản lý nhà nước được giao để khắc phục triệt để những khó khăn, vướng mắc hiện nay, phù hợp với điều kiện của Việt Nam; ban hành tài liệu hướng dẫn, bổ sung các giải pháp phòng cháy, chữa cháy cho các công trình hiện hữu đang gặp vướng mắc khó khắc phục.

Tại Nghị quyết nêu rõ: Chính phủ cơ bản thống nhất với các Báo cáo (Báo cáo số 5148/BC-BKHĐT ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phân bổ, giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm 2023; kết quả của 05 Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 tại các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo số 5151/BC-BKHĐT ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình triển khai Chương trình phục hồi và phát triển KTXH; Báo cáo số 4909/BC-VPCP ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm; Báo cáo số 69/BC-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về tình hình triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP và Báo cáo số 962/BC-TCT ngày 02 tháng 7 năm 2023 của Bộ Công an về kết quả triển khai Đề án 06...

**(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)**

## **Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp**

Ngày 09/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Trong Chỉ thị đã nêu thời gian qua công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp và khai thác thông tin lý lịch tư pháp đã đi vào nền nếp và có nhiều chuyển biến tích cực, cơ bản đáp ứng yêu cầu của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền cũng như người dân, doanh nghiệp. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều thủ tục hành chính quy định phải có Phiếu lý lịch tư pháp; một số tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân còn lạm dụng yêu cầu cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp làm cơ sở tuyển dụng, quản lý, sử dụng lao động; một số tỉnh, thành phố chưa chủ động giải quyết để kịp thời đáp ứng việc tiếp nhận hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp tăng đột biến thời gian gần đây, dẫn tới tình trạng chậm trễ, ùn ứ gây bức xúc trong dư luận xã hội. Để kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân nêu trên, tăng cường cải cách thủ tục hành chính trong việc tiếp nhận, giải quyết yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp nhằm tạo thuận lợi, giảm thời gian, chi phí xã hội cho người dân, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quán triệt, tuân thủ đúng quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư pháp; có các giải pháp hiệu quả và tiến tới chấm dứt yêu cầu người dân nộp Phiếu lý lịch tư pháp không đúng quy định. Trong đó, tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả ngay một số nhiệm vụ sau: Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm thực hiện đúng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Luật Lý lịch tư

pháp về quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp. rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền, hoặc đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý. Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của cấp bộ, cấp tỉnh bảo đảm đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ, số hóa và tái sử dụng theo đúng yêu cầu của Chính phủ. Quan tâm bố trí nguồn nhân lực, điều kiện làm việc đáp ứng yêu cầu của công tác lý lịch tư pháp bảo đảm theo đúng quy định pháp luật hiện hành, phù hợp yêu cầu, điều kiện thực tiễn của bộ, cơ quan, địa phương.

Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương thực hiện các nhiệm vụ như: chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu của cơ quan thi hành án dân sự, Cơ sở dữ liệu do ngành Công an quản lý, Cơ sở dữ liệu của Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao phục vụ cấp Phiếu lý lịch tư pháp và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định pháp luật. Phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và truyền thông, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế nghiên cứu, xây dựng giải pháp triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNelD. Bên cạnh đó, yêu cầu các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các hiệp hội tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị này đối với các thành viên để hạn chế việc lạm dụng yêu cầu cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp.



Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm Chỉ thị này. Định kỳ hàng quý báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình

ình, kết quả thực hiện trong báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ, ngành, địa phương.

(Xem toàn văn tại <https://vanban.chinhphu.vn/>)

## **Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Xây dựng năm 2023**

Ngày 10/7/2023, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 714/QĐ-BXD về Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Xây dựng năm 2023.

**Mục đích, yêu cầu:** Nhằm triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của Bộ Xây dựng. Tăng tỷ lệ cung cấp DVCTT trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) Bộ Xây dựng và cung cấp đồng bộ lên Cổng dịch vụ công Quốc gia bảo đảm 100% TTHC đủ điều kiện được triển khai DVCTT toàn trình. Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Xây dựng. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn để nâng cao nhận thức, kỹ năng cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện DVCTT.

### **Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:**

1. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Đẩy mạnh công tác rà soát bổ sung nhằm bảo đảm 100% TTHC đủ điều kiện được triển khai DVCTT toàn trình. Tổ chức xây dựng, cung cấp các biểu mẫu điện tử cho từng TTHC đáp ứng, đồng thời kết nối tích hợp hệ thống ký số từ xa phục vụ nhu cầu xác thực điện tử cho hồ sơ TTHC.

2. Nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ:

Tăng cường sử dụng dịch vụ Bưu chính công ích trong tiếp nhận và trả kết quả theo nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; ứng dụng các giải pháp thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán qua Cổng dịch vụ công quốc gia. Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC, hạ tầng công nghệ thông tin, mở rộng băng thông, đảm bảo đường truyền Internet hoạt động ổn định, đáp ứng nhu cầu người dân và doanh nghiệp trong việc truy cập, khai thác và sử dụng DVCTT; triển khai các biện pháp để cung cấp thông tin, khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuyển thực hiện TTHC theo hình thức trực tiếp sang trực tuyến; giải đáp kịp thời thắc mắc trong quá trình thực hiện các TTHC; theo dõi thông tin về tình trạng tiếp nhận, xử lý, trả kết quả TTHC thông qua hệ thống trả lời tự động.

3. Tăng cường hướng dẫn sử dụng DVCTT: 100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia giải quyết TTHC của Bộ tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc nâng cao chất lượng DVCTT đồng thời nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về hiệu quả, lợi ích của việc sử dụng DVCTT. Xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng DVCTT với

nhiều hình thức đa dạng, ngắn gọn, dễ hiểu như: sổ tay hướng dẫn, hình ảnh minh họa, video hướng dẫn... đăng tải trên Cổng thông tin và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ. Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong việc hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT Bộ Xây dựng.

#### **Tổ chức thực hiện:**

- Giao Văn phòng Bộ đôn đốc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa các TTHC, xây dựng, cập nhật bổ sung quy trình nội bộ giải quyết TTHC; phối hợp với Trung tâm Thông tin cùng các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá các DVCTT. Định kỳ tổng hợp, cung cấp kết quả khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng cho Trung tâm Thông tin và các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính. Phối hợp, hướng dẫn các nội dung chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Giao Trung tâm Thông tin nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ đáp ứng yêu cầu phục vụ thuận lợi cho cán bộ tham gia giải quyết TTHC và người dân, doanh nghiệp có thể dễ dàng sử dụng kể cả trên các thiết bị cầm tay. Chủ trì triển khai các nhiệm vụ để đẩy mạnh việc kết nối các Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVCTT; phục vụ khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư theo đúng mục tiêu của Đề án số 06 phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Hoàn thiện kỹ

thuật chức năng Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng. Kho dữ liệu điện tử của bộ được kết nối liên thông với Kho dữ liệu tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Xây dựng. Triển khai tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của Bộ.

- Giao các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính thuộc Bộ rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa TTHC theo thẩm quyền để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết các thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng thực hiện công việc đáp ứng yêu cầu cung cấp trực tuyến toàn trình với các thủ tục hành chính đủ điều kiện. Cập nhật, bổ sung các quy trình nội bộ để đáp ứng yêu cầu tiếp nhận và giải quyết TTHC trực tuyến kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, công khai, minh bạch. Nghiên cứu, thực hiện thí điểm chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với các TTHC có thành phần hồ sơ đơn giản để tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến phát sinh ngay trong Quý III năm 2023. Nghiên cứu, đề xuất ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong quá trình đề nghị giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng (như giảm thời gian giải quyết TTHC, giảm phí, lệ phí,...). Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các chính sách giảm phí, lệ phí đối với các DVCTT.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/7/2023.

**(Xem toàn văn tại <https://moc.gov.vn/>)**

**VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG****Trà Vinh: Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh**

Ngày 13/7/2023, UBND tỉnh Trà Vinh đã ban hành Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND về Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Quy chế này quy định việc phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Tại Quyết định đã quy định một số nội dung cụ thể như sau:

**Nguyên tắc phối hợp xây dựng, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản:** Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên, đảm bảo theo đúng quy định. Tuân thủ các nguyên tắc xây dựng, quản lý và khai thác, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định. Việc khai thác, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Phối hợp trong việc chia sẻ, cung cấp**

**thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản**

1. Yêu cầu trong phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản: Thực hiện chia sẻ, cung cấp đầy đủ thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định, đúng thời hạn. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tài khoản được cung cấp và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động được thực hiện bằng tài khoản của mình. Không được làm sai lệch, hư hỏng, thất thoát thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; chiếm giữ, tiêu hủy trái phép, làm hư hỏng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Không được lợi dụng việc chia sẻ, cung cấp thông tin để sách nhiễu, trục lợi, phát tán các thông tin trái với các quy định của pháp luật; cản trở việc khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định. Không được khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trái với quy định. Không được chia sẻ, cung cấp cho bên thứ ba dữ liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chia sẻ, cung cấp cho mình để khai thác, sử dụng trừ trường hợp được cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản có thẩm quyền cho phép. Thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản về những sai sót của thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp.

2. Hình thức phối hợp thực hiện chế độ chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản: được thực hiện trực tuyến

tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website <http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>) và thực hiện theo các biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; gửi thông tin, dữ liệu về Sở Xây dựng bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử đã ký số theo quy định.

3. Nội dung chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản:

Sở Xây dựng cung cấp các thông tin, dữ liệu: Chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ; Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở; các trường hợp phát triển nhà ở. Sở Tài nguyên và Môi trường chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Sở Kế hoạch và Đầu tư chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản; UBND cấp huyện cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn...

Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan xây dựng, tổ chức vận hành, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc tổng hợp, thống kê số liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định; Tiếp nhận các thông tin quy định tại Điều 5 của Quy chế này và định kỳ công bố thông tin cơ bản về nhà ở và thị trường bất động sản của

tỉnh theo quy định; Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức liên quan, các chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản về việc thực hiện nội dung, chế độ, thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu; Phối hợp Sở Tài chính thực hiện quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu từ cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; Bố trí bộ máy và công chức để xây dựng và quản lý, duy trì hệ thống thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Ngoài ra, Quy chế còn có một số quy định chuyển tiếp, cụ thể: trường hợp tại thời điểm Quy chế này có hiệu lực mà việc hoàn thiện, nâng cấp phần mềm phục vụ kê khai, báo cáo thông tin, dữ liệu chưa hoàn thành thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện báo cáo bằng văn bản giấy và dữ liệu điện tử gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo cho đến khi Sở Xây dựng có thông báo, cấp tài khoản điện tử để thực hiện chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu trực tuyến tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website <http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>).

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023 và thay thế Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp báo cáo cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**(Xem toàn văn tại <https://travinh.gov.vn/>)**

## **Hải Dương: Quyết định phân cấp một số nội dung quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh**

Ngày 06/7/2023, UBND tỉnh Hải Dương đã ban hành Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND phân cấp một số nội dung quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Quyết định này phân cấp một số nội dung về lập, phê duyệt, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hải Dương và áp dụng đối với các cơ quan có thẩm quyền về lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị; các cơ quan có thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn; các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Tại Quyết định đã quy định một số nội dung như sau:

**Lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị:** UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức lập và lập điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý. Nội dung lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo quy định tại Khoản 2, Khoản 6 Điều 5 Nghị định 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

**Lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc:** UBND huyện, thành phố, thị xã tổ chức lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý. UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trong phạm vi quản lý hành chính của mình. Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn được lập riêng theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định 85/2020/NĐ-CP hoặc được tích hợp nội dung vào đồ án quy

hoạch chung xây dựng xã.

### **Trách nhiệm của các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố**

1. Sở Xây dựng: tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng tư vấn về kiến trúc tỉnh khi cần thiết để tư vấn cho Chủ tịch UBND tỉnh về lĩnh vực kiến trúc và kiến trúc của một số công trình quan trọng, công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn tỉnh; làm nhiệm vụ Thường trực Hội đồng và chủ trì báo cáo thẩm định. Thành lập Hội đồng thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị trên địa bàn tỉnh; Lãnh đạo Sở Xây dựng làm nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng; tổ chức lấy ý kiến các đơn vị có liên quan trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP. Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh thông qua nội dung quy chế quản lý kiến trúc đô thị trước khi phê duyệt. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kiến trúc trên địa bàn tỉnh. Xây dựng cơ sở dữ liệu về kiến trúc, quản lý và cung cấp thông tin phục vụ hoạt động kiến trúc; Hằng năm, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động kiến trúc trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính: tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí: cho các đơn vị thực hiện công tác lập danh mục và thực hiện việc rà soát, đánh giá, phân loại các công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn tỉnh trong dự toán hàng năm theo khả năng cân đối ngân sách. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ từ nguồn kinh phí chi thường xuyên để bảo vệ, giữ gìn, tu bổ cho các công

trình kiến trúc có giá trị có trong danh mục được UBND tỉnh phê duyệt...

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ từ nguồn vốn đầu tư công để bảo vệ, giữ gìn, tu bổ cho các công trình kiến trúc có giá trị có trong danh mục được UBND tỉnh phê duyệt. Tham mưu, trình UBND tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác lập và tổ chức thực hiện quy chế quản lý kiến trúc từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố: thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động kiến trúc trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Bố trí nguồn kinh phí ngân sách địa phương để thực hiện công tác lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị và lập quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn quản lý của mình. Tổ chức rà soát, đánh giá hồ sơ tư liệu kiến trúc để làm cơ sở lập, điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý. Hằng năm, tổ chức rà soát, đánh giá các công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý, gửi Sở Xây dựng để báo

cáo UBND tỉnh quyết định điều chỉnh danh mục công trình kiến trúc có giá trị phù hợp tình hình, điều kiện thực tế. Báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh thông qua nội dung quy chế quản lý kiến trúc đô thị, quy chế kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn quản lý của mình trước khi trình phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền. Tổ chức công bố quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 11 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP. Tổ chức thực hiện quy chế quản lý kiến trúc theo các biện pháp được quy định tại Điều 15 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP. Tổ chức rà soát, đánh giá quá trình thực hiện quy chế quản lý kiến trúc định kỳ 05 năm hoặc đột xuất. Kết quả rà soát, đánh giá phải được báo cáo bằng văn bản thông qua Sở Xây dựng trình UBND tỉnh xử lý.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2023.

(Xem toàn văn tại  
<https://haiduong.gov.vn/>)

## **Kon Tum: phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 - 2026 và năm đầu kỳ**

Ngày 14/7/2023, UBND tỉnh Kon Tum đã ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 - 2026 và năm đầu kỳ, một số nội dung tại Quyết định như sau:

**Mục đích:** Cụ thể hóa các định hướng, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển nhà ở giai đoạn 2022-2026; làm cơ sở để triển khai các bước chuẩn bị đầu tư các dự án phát triển nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư, nhà ở công vụ. Đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa phát triển kinh tế, tăng trưởng dân số và xây dựng nhà ở phù hợp với quy hoạch. Dự báo nguồn vốn, huy

động các nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển nhà ở. Xác định vị trí, khu vực phát triển nhà ở, số lượng dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nguồn vốn huy động cho phát triển các loại nhà ở; thời gian triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026 và năm đầu kỳ... Góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, phát triển nhà ở khu vực đô thị văn minh, hiện đại; phát triển nhà ở khu vực nông thôn đồng bộ và phù hợp với mục tiêu của chương trình nông thôn mới, từng bước cải thiện chất lượng nhà ở cho người dân; nâng cao công tác chỉnh trang đô thị, xây dựng hệ thống hạ tầng

xã hội, hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, đồng bộ với sự phát triển của chung của tỉnh.

**Yêu cầu:** Phù hợp với Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030 và các đồ án quy hoạch có liên quan. Chỉ tiêu phát triển nhà ở trong Kế hoạch phát triển nhà ở phải được xác định là một trong những chỉ tiêu cơ bản của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phù hợp với nhu cầu nhà ở của địa phương trong từng giai đoạn; đảm bảo tuân thủ pháp luật về nhà ở, quy hoạch, kế hoạch do các cấp phê duyệt và các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành.

#### **Chỉ tiêu phát triển nhà ở giai đoạn 2022 - 2026**

Diện tích nhà ở bình quân: Đến năm 2026, diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh đạt khoảng 26,7 m<sup>2</sup> sàn/người (trong đó: khu vực đô thị đạt 30,0 m<sup>2</sup> sàn/người, khu vực nông thôn đạt 23,6 m<sup>2</sup> sàn/người). Diện tích sàn nhà ở tối thiểu đạt 10 m<sup>2</sup> sàn/người. Diện tích sàn nhà ở tăng thêm: Tổng diện tích sàn nhà ở tăng thêm khoảng 4.336.693 m<sup>2</sup>. Tỷ lệ chất lượng nhà ở: Phấn đấu tăng tỷ lệ nhà ở kiên cố trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 40%. Nhu cầu về vốn và nguồn vốn phát triển nhà ở: Tổng nguồn vốn để phát triển nhà ở trong giai đoạn 2022-2026 khoảng 37.371,1 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn xã hội hóa và vốn hợp pháp khác.

#### **Các giải pháp**

- Tăng cường chức năng quản lý nhà nước về nhà ở, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và cải cách hành chính liên quan đến đầu tư phát triển nhà ở; thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện để đảm bảo cân đối cung - cầu nhà ở cho các đối tượng sử dụng.

- Áp dụng cơ chế chính sách tạo điều kiện để cá nhân, hộ gia đình xây dựng nhà ở và khuyến khích xã hội hóa trong đầu tư phát triển

nhà ở. Khuyến khích việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn đối với những khu dân cư hiện hữu của hộ gia đình, cá nhân gắn với cải tạo, chỉnh trang đô thị. Quy định tỷ lệ nhà ở thương mại và xác định cụ thể phân khúc nhà ở khi chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án phát triển nhà ở để đảm bảo đa dạng loại hình, phân khúc nhà ở.

- Ban hành cơ chế ưu đãi để khuyến khích phát triển loại hình nhà ở xã hội, nhà ở thương mại giá thấp và nhà ở cho thuê đáp ứng nhu cầu cho đối tượng là công nhân lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, người thu nhập thấp tại khu vực đô thị. Từng bước chuyển đổi mô hình sang nhà ở chung cư cao tầng, hiện đại thay thế nhà ở thấp tầng tại các khu vực đô thị có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đáp ứng. Kết hợp việc hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo quy hoạch tại nông thôn với xây mới và cải tạo nhà ở, gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa đặc trưng.

- Quản lý chặt chẽ công tác lập, quản lý thực hiện quy hoạch, quản lý kiến trúc, đồng thời nâng cao năng lực phát triển nhà ở theo dự án để đảm bảo hình thành các khu đô thị, khu nhà ở hiện đại, có kiến trúc cảnh quan đồng bộ, hài hòa, đáp ứng đầy đủ yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

- Chủ động quy hoạch, bố trí quỹ đất phát triển nhà ở, trong đó đặc biệt quan tâm tới quỹ đất bố trí tái định cư và quỹ đất nhà ở xã hội theo quy định; khai thác có hiệu quả nguồn lực về đất đai để huy động các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở.

- Thực hiện đa dạng hóa các phương thức đầu tư xây dựng nhà ở xã hội chủ yếu sử dụng vốn ngoài ngân sách; ưu tiên sử dụng vốn ngân sách hỗ trợ nhà ở cho người có công, hỗ trợ nhà ở cho hộ gia đình nghèo và cận nghèo, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu và các đối tượng chính sách xã hội theo quy định.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học công nghệ trong xây dựng và quản lý phát triển nhà

ở; Xây dựng, vận hành và công khai cơ sở dữ liệu về quy hoạch, hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

#### **Tổ chức thực hiện**

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở; hướng dẫn, đôn đốc và giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với trường hợp vượt thẩm quyền; thường xuyên kiểm tra, rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở. Đánh giá sơ kết, tổng kết tình hình và kết quả thực

hiện Chương trình, Kế hoạch đã được phê duyệt; báo cáo Bộ Xây dựng và UBND tỉnh theo quy định. Đăng tải công khai kế hoạch trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng, đồng thời gửi về Bộ Xây dựng để theo dõi, quản lý.

Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành phối hợp triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công tại thuyết minh Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022 - 2026 và năm đầu kỳ.

(Xem toàn văn tại  
<https://kontum.gov.vn/>)

## **Thừa Thiên Huế: Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh**

Ngày 13/7/2023, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND về Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Quy chế này quy định việc phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Tại Quyết định đã quy định 05 nguyên tắc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Thừa

Thiên Huế gồm: (1) Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tỉnh Thừa Thiên Huế được xây dựng và quản lý thống nhất với hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản do Bộ Xây dựng quản lý; (2) Tuân thủ các nguyên tắc, yêu cầu về xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu trên Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh và trong hệ thống thông tin do Bộ Xây dựng quản lý; (3) Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản phải đảm bảo phục vụ kịp thời yêu cầu công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc gia; (4) Các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản cung cấp, chia sẻ phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức; đồng thời phải đảm bảo tính trung thực, đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu, đúng thời hạn quy định. Báo cáo phải gửi bằng đường văn bản và dữ liệu điện tử đến hộp thư điện tử theo yêu cầu của Sở



Xây dựng để tổng hợp; (5) Việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải đảm bảo đúng mục đích, tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành đối với khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu.

**Nội dung cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản:** Cơ sở dữ liệu về nhà ở gồm các thông tin theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; Cơ sở dữ liệu về thị trường bất động sản gồm các thông tin theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; Thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; Thông tin, dữ liệu về giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; Số liệu thống kê về thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung nội dung báo cáo các thông tin cần thiết có liên quan về nhà ở và thị trường bất động sản phù hợp với các quy định pháp luật và tình hình thực tế địa phương.

**Về chế độ, thời hạn về chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, địa phương:** Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP gửi Sở Xây dựng. UBND cấp huyện chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP gửi Sở Xây dựng. Chủ đầu tư, Sàn giao dịch bất động sản kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án, cơ cấu loại bất động sản của dự án; tình hình giao dịch bất động sản của dự án theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP gửi về Sở Xây dựng. Chế độ, thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

**Trách nhiệm của Sở Xây dựng:** Tổ chức vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thu thập các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận các thông tin liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp. Chia sẻ, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật. Công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh gửi báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định. Xây dựng và báo cáo UBND kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản, tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản về việc thực hiện chế độ cung cấp thông tin, dữ liệu được quy định tại Quy chế này. Công bố các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của Quy chế này trên Cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện việc tổng hợp tính toán các chỉ tiêu thống kê về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 9 và Điều 14 của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP để tổng hợp báo cáo Bộ Xây dựng và UBND tỉnh.

Trách nhiệm của các Sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan cũng được quy định rõ trong Quy chế.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2023 và thay thế Quyết định số 50/2020/QĐ-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

(Xem toàn văn tại  
<https://thuathienhue.gov.vn/>)

## Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học và công nghệ do Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn thực hiện

Ngày 17/7/2023, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu, xây dựng tài liệu hướng dẫn đánh giá tác động đến hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cấp, thoát nước) của các dự án đầu tư xây dựng”, do nhóm nghiên cứu thuộc Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Nguyễn Công Thịnh chủ trì cuộc họp.

Bảo vệ kết quả thực hiện Nhiệm vụ trước Hội đồng, đại diện nhóm nghiên cứu cho biết, tại Việt Nam hiện nay, đô thị hóa đang diễn ra mạnh mẽ, gây áp lực lên hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Một số địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh đã đề xuất một số văn bản có liên quan về thí điểm công tác đánh giá tác động giao thông, song nội dung này mới trong quá trình hoàn thiện; còn ở quy mô toàn quốc, Việt Nam chưa có nghiên cứu chính thức để đưa ra khái niệm, quy định và các nguyên tắc liên quan đến đánh giá tác động đối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật của các dự án đầu tư xây dựng. Do đó, việc thực hiện Nhiệm vụ là rất cần thiết, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác quản lý quy hoạch đô thị nói chung và quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đô thị nói riêng.

Mục tiêu của Nhiệm vụ nhằm thu thập tài liệu, số liệu về thực trạng hạ tầng kỹ thuật, tập trung vào vấn đề giao thông và cấp, thoát nước; xây dựng dự thảo Hướng dẫn đánh giá tác động đến hạ tầng kỹ thuật. Phạm vi nghiên cứu là các dự án đầu tư xây dựng tại 2 đô thị đặc biệt (Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh) có chức năng, quy mô, các chỉ tiêu thay đổi so với quy hoạch chi tiết được duyệt.

Để thực hiện Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã tích cực sưu tầm, tham khảo các tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan, đồng thời áp dụng



*Toàn cảnh cuộc họp của hội đồng nghiệm thu*

nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau, bao gồm: tổng hợp, so sánh, kế thừa, chuyên gia. Từ đó, nhóm hoàn thành các sản phẩm Nhiệm vụ; đề xuất nhiều giải pháp nhằm cải thiện hệ thống giao thông các đô thị (đề xuất tổ chức lại giao thông trên các tuyến đường có nguy cơ ùn tắc; tổ chức giao thông tại các nút giao, điều chỉnh và tối ưu chu kỳ đèn giao thông; cải thiện kết nối cho người đi bộ tiếp cận với các điểm dừng hệ thống giao thông công cộng; kiểm soát, tổ chức giao thông trong khu vực nội bộ dự án thông qua việc bố trí khu vực đón trả khách, đảm bảo an toàn giao thông tại các điểm kết nối, tiếp cận... Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu kiến nghị đưa nội dung đánh giá tác động đến hạ tầng kỹ thuật của dự án đầu tư xây dựng vào hệ thống văn bản pháp luật để có cơ sở chấp thuận chủ trương đầu tư và có các giải pháp cải thiện, bổ sung về hạ tầng kỹ thuật phù hợp. Các đô thị khi lập quy hoạch phải tính toán, dự báo nhu cầu lưu lượng giao thông, làm cơ sở dữ liệu đầu vào cho công tác đánh giá tác động đến hệ thống giao thông; xây dựng bộ dữ liệu đối với từng loại dự án đầu tư xây dựng trên cơ sở kết quả của các báo cáo đánh giá tác động; nghiên cứu trong tương lai đánh giá tác động bổ sung theo các tiêu chí về giao thông công cộng, về bãi đỗ

xe, về giao thông phi cơ giới, về an toàn giao thông.

Tại cuộc họp, các chuyên gia phản biện và thành viên Hội đồng nhất trí với lý do, sự cần thiết thực hiện Nhiệm vụ, hồ sơ nghiệm thu đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định hiện hành; các phương pháp nghiên cứu phù hợp; Báo cáo tổng kết ngắn gọn, bố cục hợp lý, bám sát đề cương đã được phê duyệt. Tuy nhiên, để nâng cao hơn nữa chất lượng Báo cáo tổng kết, nhóm nghiên cứu cần rà soát, bổ sung, làm rõ hơn mục tiêu của nghiên cứu; bổ sung đối tượng nghiên cứu; làm rõ hơn một số nội dung liên quan đến lĩnh

vực cấp, thoát nước; lưu ý phân tích cơ sở khoa học của các ngưỡng chỉ số lựa chọn.

Kết luận cuộc họp, Phó Vụ trưởng Nguyễn Công Thịnh tổng hợp ý kiến góp ý của các chuyên gia thành viên Hội đồng, đề nghị nhóm nghiên cứu xem xét, tiếp thu đầy đủ để sớm hoàn thiện các sản phẩm của Nhiệm vụ, trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Hội đồng nhất trí bỏ phiếu thông qua Nhiệm vụ.

Trần Đình Hà

## **Nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu, xây dựng Tiêu chuẩn quốc gia Quy hoạch xây dựng khu du lịch - Yêu cầu thiết kế”**

Ngày 18/7/2023, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu, xây dựng Tiêu chuẩn quốc gia Quy hoạch xây dựng khu du lịch - Yêu cầu thiết kế”, do nhóm nghiên cứu thuộc Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia thực hiện. Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Vũ Ngọc Anh - Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Báo cáo Hội đồng, thay mặt nhóm nghiên cứu, ThS. KTS. Lê Thị Thúy Hà cho biết, trong hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam hiện có TCVN 7801:2008 - “Quy hoạch phát triển khu du lịch - Tiêu chuẩn thiết kế” do Viện Nghiên cứu phát triển du lịch (thuộc Tổng cục Du lịch) biên soạn, với các nội dung: xác định và xây dựng các định hướng phát triển du lịch trong từng giai đoạn và trong quá trình phát triển lâu dài trên một đơn vị lãnh thổ về các mặt tổ chức hoạt động du lịch; tổ chức không gian lãnh thổ du lịch, các chính sách và giải pháp thực hiện làm cơ sở cho việc lập các kế hoạch, các chương trình phát triển du lịch cụ thể, các dự án đầu tư. Sau nhiều năm áp dụng vào thực



Quang cảnh cuộc họp

tiến, nội dung về quy hoạch xây dựng cần phải được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với giai đoạn hiện tại. Ngoài ra, việc hướng dẫn quy hoạch xây dựng khu chức năng cũng đã có đề cập trong các văn bản khác của ngành Xây dựng. Tuy nhiên, các Luật và Nghị định chỉ quy định những nội dung chính, hiện vẫn chưa có hướng dẫn chi tiết nào mang tính kỹ thuật cho nội dung, quy trình lập đồ án Quy hoạch xây dựng khu du lịch, cũng như các loại hình khu chức năng khác. Do đó, việc thực hiện Nhiệm vụ là rất cần thiết.

Mục tiêu của Nhiệm vụ nhằm nghiên cứu tổng quan, đánh giá thực trạng công tác thiết kế quy hoạch xây dựng khu du lịch tại Việt Nam; xây dựng báo cáo thuyết minh và dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia “Quy hoạch xây dựng khu du lịch - Yêu cầu thiết kế”.

Để thực hiện Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã tích cực sưu tầm, tham khảo các tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan, áp dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau, hoàn thành Báo cáo tổng kết trong đó đề xuất nội dung dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia Quy hoạch xây dựng khu du lịch - Yêu cầu thiết kế.

Về dự thảo Tiêu chuẩn này, ThS.KTS. Lê Thị Thúy Hà cho biết, tiêu chuẩn đưa ra những yêu cầu kỹ thuật cơ bản khi thiết kế quy hoạch xây dựng khu du lịch, chú trọng vào đất dịch vụ du lịch, nhằm kết nối hợp lý các không gian chức năng trong khu, cân bằng giữa khai thác và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và nhân văn, thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế xã hội vùng và địa phương, đồng thời đạt được sự thống nhất giữa cơ quan tư vấn thiết kế và chủ đầu tư, giúp cơ quan quản lý có cơ sở khi thẩm định, xét duyệt.

Tiêu chuẩn này được khuyến khích áp dụng trong quá trình lập, thẩm định và phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng và điều chỉnh quy hoạch xây dựng các khu du lịch, tập trung vào các yêu cầu dành cho đất phát triển dịch vụ du lịch. Đối với các loại đất khác trong ranh giới

khu du lịch (khu đô thị, điểm dân cư nông thôn) tuân thủ các quy định trong QCVN 01-2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng và các quy định khác có liên quan.

Tại cuộc họp, các chuyên gia phản biện và thành viên Hội đồng đánh giá nhóm nghiên cứu đã nỗ lực thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ được giao; tổ chức nhiều cuộc khảo sát thực tế để thu thập và xử lý thông tin, số liệu; tổng hợp và tham khảo kinh nghiệm quốc tế có liên quan, bổ sung cho kết quả nghiên cứu. Hồ sơ nghiệm thu đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định hiện hành; Báo cáo tổng kết có cơ sở tin cậy cao; dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia “Quy hoạch xây dựng khu du lịch - Yêu cầu thiết kế” mang nhiều nội dung mới, đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay. Hội đồng cũng góp ý nhóm nghiên cứu cần rà soát, bổ sung nội dung Báo cáo tổng kết hợp lý hơn; làm rõ hơn cơ sở khoa học của các dự báo về lưu lượng khách du lịch của các khu du lịch; bổ sung danh mục bảng biểu cần thiết; cập nhật, bổ sung kết quả khảo sát thực tế tại các khu du lịch; sớm hoàn chỉnh Báo cáo tổng kết và dự thảo Tiêu chuẩn để trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét theo quy định.

Hội đồng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

**Trần Đình Hà**

## **Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học công nghệ do Đại học Bách khoa Hà Nội thực hiện**

Ngày 26/7/2023, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu chế tạo sợi gốm từ tro bay nhiệt điện thay thế amiang trắng trong sản xuất tấm lợp”. Nhiệm vụ do nhóm nghiên cứu thuộc Trường Đại học Bách khoa Hà Nội thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường

Nguyễn Quang Minh - Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Bảo vệ kết quả thực hiện Nhiệm vụ trước Hội đồng, thay mặt nhóm nghiên cứu, PGS.TS. Tạ Ngọc Dũng cho biết, mục tiêu của Nhiệm vụ nhằm nghiên cứu chế tạo sợi gốm từ nguyên liệu chính là tro bay nhiệt điện Việt Nam.

Để thực hiện Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã



Quang cảnh cuộc họp

tiến hành khảo sát thực trạng phát sinh tro bay ở các nhà máy nhiệt điện Việt Nam. Từ đó xác định một số nhà máy nhiệt điện mang tính điển hình để lựa chọn loại tro bay sẽ nghiên cứu, đảm bảo tính khả thi và tính ứng dụng. Tiếp đó, nhóm triển khai các bước chế tạo thủy tinh từ tro bay đã chọn, đây chính là sản phẩm trung gian quyết định khả năng tạo sợi và các tính chất hóa học của sợi sau này.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, nhóm hoàn thành các sản phẩm của đề tài, trong đó có đề xuất Quy trình sản xuất sợi gốm từ tro bay nhiệt điện ở quy mô phòng thí nghiệm và đã sản xuất được 5kg sợi gốm. Qua quá trình nghiên cứu thực hiện đề tài, nhóm nghiên cứu đã đúc kết: có thể sử dụng tro bay nhiệt điện than làm nguyên liệu để sản xuất sợi gốm. Do kinh phí và thời gian hạn hẹp, nhóm nghiên cứu chưa có điều kiện trực tiếp thử nghiệm tối ưu trên hệ thống thiết bị tạo bông/sợi, nên chưa có điều

kiện tối ưu hóa các thông số, từ bài phối liệu, nhiệt độ nấu tới kích thước sợi. Do đó, nhóm kiến nghị Bộ xây dựng cho phép xây dựng nhiệm vụ triển khai bước tiếp theo để có được kết quả tối ưu, sớm áp dụng vào thực tiễn.

Tại cuộc họp, các chuyên gia phản biện và thành viên Hội đồng đánh giá cao công sức của nhóm nghiên cứu trong quá trình thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Theo Hội đồng, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành đầy đủ các sản phẩm Nhiệm vụ. Báo cáo tổng kết được trình bày rõ ràng, mạch lạc, theo đúng đề cương Nhiệm vụ đã được phê duyệt và đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên, theo đề xuất của một số thành viên Hội đồng, nhóm nghiên cứu cần xem xét, điều chỉnh tên Nhiệm vụ thành “Nghiên cứu chế tạo sợi gốm từ tro bay nhiệt điện” để đảm bảo phù hợp với thuyết minh đề cương Nhiệm vụ. Ngoài ra, nhóm cũng cần bổ sung một số phương pháp nghiên cứu phù hợp; rà soát, chỉnh sửa, bố cục nội dung Báo cáo tổng kết hài hòa, hợp lý hơn.

Kết luận cuộc họp, Phó Chủ tịch Hội đồng Nguyễn Quang Minh tổng hợp ý kiến góp ý của các chuyên gia phản biện và thành viên Hội đồng, đề nghị nhóm nghiên cứu tiếp thu đầy đủ, sớm hoàn thiện các sản phẩm Nhiệm vụ để trình lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, quyết định.

Hội đồng nhất trí bỏ phiếu nghiệm thu Nhiệm vụ, với kết quả đạt loại Khá.

Trần Đình Hà

## Thành phố Ứng Đàm: Thực hành khái niệm đô thị bọt biển để cải thiện chất lượng môi trường sống

Mùa thu và mùa đông được coi là mùa vàng để thực hiện các hoạt động xây dựng ở Nam Trung Quốc. Quận mới Tín Giang, thành phố Ứng Đàm, tỉnh Giang Tây - đơn vị đầu tư dự án PPP xây dựng đô thị bọt biển đang nắm bắt tốt

những thuận lợi về thời tiết cho xây dựng để tăng cường đầu tư nhân sự, thiết bị và vật liệu, gấp rút thi công và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Đây là mô hình thu nhỏ tiêu biểu của phương thức tăng tốc trong công tác xây dựng



Ảnh chụp từ trên cao Đại lộ Ung Đông  
(thành phố Ung Đàm)



Ảnh chụp từ trên cao Dự án Nhà ở tái định cư  
Hoàng Lũng

đô thị bọt biển ở thành phố Ung Đàm.

Năm 2021, dựa vào các điều kiện môi trường thuận lợi, vững chắc, thành phố Ung Đàm đã nắm bắt cơ hội, phấn đấu trở thành địa phương đầu tiên của tỉnh Giang Tây vượt qua vòng tuyển chọn cấp tỉnh, cấp Bộ để trở thành một trong những đô thị điển hình quốc gia trong công tác đẩy mạnh xây dựng mô hình đô thị bọt biển một cách có hệ thống. Trong hơn 1 năm qua, Ung Đàm đã tận dụng các lợi thế của đô thị bọt biển kiểu mẫu, tuân thủ cùng lúc 2 ý tưởng - “phát triển hệ thống toàn cầu để đồng thời lưu trữ và thoát nước, xử lý ô nhiễm, quản lý và kiểm soát thông minh”; “lũ không tràn vào đô thị, úng không ngập đường, nước mưa không vào nhà máy, nước thải không vào sông, môi trường được đảm bảo”, nỗ lực kiến tạo bức tranh sinh thái bọt biển với nguồn nước lưu thông, trong vắt, nước bao quanh đô thị, con người và nguồn nước gắn bó chặt chẽ với nhau.

### **Thông qua quản lý để thúc đẩy và đảm bảo tiến độ xây dựng dự án**

Xây dựng hệ thống là đảm bảo cần thiết để tiến độ xây dựng đô thị bọt biển được diễn ra một cách suôn sẻ, thuận lợi. Để đạt được mục tiêu này, chính quyền thành phố Ung Đàm đã biên soạn “Các quy định về quản lý xây dựng và quy hoạch đô thị bọt biển Ung Đàm” (dự thảo), xây dựng 1 bộ tiêu chí cho việc xây dựng đô thị bọt biển hoàn chỉnh, có hệ thống. Nhờ đó hiện thực hóa việc quản lý và kiểm soát khép

kín toàn bộ quá trình xây dựng mới, tái thiết và mở rộng các dự án bọt biển trong phạm vi toàn thành phố từ khâu phê duyệt dự án, thiết kế, xây dựng, nghiệm thu, hoàn công đến vận hành và quản lý, bảo trì, đảm bảo việc xây dựng các đô thị bọt biển được triển khai một cách có luật lệ, có quy tắc phải tuân theo.

Đối với công tác xây dựng các đô thị bọt biển, ngoài đảm bảo về mặt thể chế, đảm bảo về mặt tài chính cũng rất quan trọng. Thành phố Ung Đàm đã sử dụng quỹ trợ cấp quốc gia đặc biệt làm đòn bẩy để huy động các nguồn vốn xã hội, huy động 4,4 tỷ NDT để xây dựng đô thị bọt biển, giảm bớt áp lực về nhu cầu vốn và tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy thực hiện các dự án. Ung Đàm cũng đang bắt tay vào công tác chuyển đổi và nâng cấp hệ thống sản xuất. Ví dụ, Tập đoàn đầu tư xây dựng giao thông Ung Đàm - doanh nghiệp chủ chốt trong lĩnh vực xây dựng đô thị của thành phố, đã có rất nhiều đóng góp tích cực to lớn trong công cuộc xây dựng các đô thị bọt biển tại Ung Đàm, nỗ lực gây dựng thương hiệu địa phương “đô thị bọt biển đặc sắc Ung Đàm”, coi đó là khởi đầu vững chắc để mở rộng thị trường trong tương lai, không chỉ dừng lại ở lĩnh vực đầu tư xây dựng các công trình giao thông, mà còn mở rộng bao quát và chuyên nghiệp hơn, bao trùm cả quản lý dự án, thi công, cung cấp vật liệu, kỹ thuật xây dựng, vận hành và bảo trì...

Để các dự án đô thị bọt biển đạt được thành

tự cao, kỹ thuật cũng là một yếu tố hỗ trợ vô cùng cần thiết. Căn cứ vào các điều kiện địa phương, chính quyền thành phố Ung Đàm đã tổ chức biên soạn nhiều chính sách liên quan đến công nghệ và kỹ thuật hỗ trợ như Tài liệu thiết kế đô thị bọt biển thành phố Ung Đàm; Hướng dẫn xây dựng, nghiệm thu và bảo trì các đô thị bọt biển thành phố Ung Đàm; Tiêu chuẩn Atlas về xây dựng đô thị bọt biển thành phố Ung Đàm..., qua đó hình thành hệ thống tiêu chuẩn với các đặc điểm địa phương, là hỗ trợ kỹ thuật quan trọng cho công tác xây dựng và phát triển đô thị bọt biển của thành phố Ung Đàm, đảm bảo chất lượng các dự án xây dựng đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế về đô thị bọt biển.

### **Thực hiện các dự án thí điểm dựa trên nhu cầu con người**

Mục đích cốt lõi của việc xây dựng các đô thị bọt biển chính là mang đến cho con người cuộc sống tốt hơn. Thành phố Ung Đàm tuân thủ định hướng lấy con người làm trung tâm và ý tưởng thúc đẩy xây dựng các đô thị bọt biển trong toàn khu vực một cách có hệ thống, chú trọng đến chất lượng của các dự án, thực hiện một số dự án thí điểm có hiệu ứng lan tỏa.

Về công tác giải quyết nước mưa đô thị, Ung Đàm đã tiến hành các dự án như gia cố cống cống và kiểm soát các điểm ngập nước ở cống Bạch Lộ để xây dựng hệ thống kiểm soát lũ lụt và thoát nước toàn đô thị, đồng thời nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thoát nước của khu vực đô thị trung tâm nhằm mục đích chống ngập úng khu vực đô thị trung tâm đạt hiệu quả trong 10 năm và chống ngập úng đô thị nói chung đạt hiệu quả trong 50 năm. Tính đến thời điểm hiện tại, trên phạm vi toàn thành phố đã hoàn thiện và nâng cấp 13/15 điểm úng theo kế hoạch cải tạo, tỷ lệ xóa bỏ tình trạng ngập úng đô thị đạt 86,7%. Thông qua việc tái thiết Công viên sinh thái trung tâm và cải tạo toàn diện sông Thạch Cổ Độ, cùng một loạt các dự án tương tự khác đã giúp loại bỏ hiệu quả các điểm ô nhiễm, xây dựng môi

trường nước hài hòa, lành mạnh, bền vững.

Về công tác cải thiện chất lượng môi trường sống, Ung Đàm đã thực hiện kết hợp hữu cơ giữa việc xây dựng đô thị bọt biển với công cuộc cải tạo và đổi mới đô thị, cải thiện chức năng và chất lượng đô thị, tái thiết các khu dân cư cũ, xây dựng môi trường nước sông hồ sạch, trong lành, nâng cấp toàn diện cơ sở hạ tầng và môi trường đô thị, hình thành các cộng đồng dân cư bọt biển chất lượng cao, công viên đô thị chất lượng cao. Các khu đô thị tiêu chuẩn cao cũng đã được hình thành như Khu nhà ở tái định cư Hoàng Lũng, Khu dân cư Nha Điển, công viên Bắc Trạm, Đại lộ Ung Đông..., giúp cải thiện đáng kể môi trường sống đô thị, mang lại cảm giác hài lòng, hạnh phúc cho người dân.

Dự án chuyển đổi sang mô hình bọt biển của Đại lộ Ung Đông đã hiện thực hóa khái niệm đô thị bọt biển trên dọc tuyến đường chính của thành phố Ung Đàm, tạo phong trào chung sống hài hòa mới. Dự án nằm ở phía Bắc quận mới Tân Giang bắt đầu từ phía Bắc Đại lộ Long Hồ Sơn, chạy dài và kết thúc ở đầu phía Bắc của Cầu Ung Đông, tổng chiều dài của con đường là khoảng 4,3km, và đoạn đường được xây dựng mới trên trục đường chính của thành phố. Nước mưa ở trên lòng đường được đưa vào tưới tiêu cho không gian cây xanh nằm ở vùng trũng thông qua các vách ngăn và khe đá bên phần lề đường; kênh dẫn nước được đặt dưới vỉa hè để dẫn nước mưa từ làn đường dành cho xe không động cơ vào không gian xanh bảo vệ môi trường đô thị, đồng thời, các không gian xanh này cũng thu gom nước từ các dòng chảy từ các ô liền kề, sau đó được đưa vào đường ống dẫn nước mưa sau khi trải qua quá trình thanh lọc và lưu trữ ở các vùng trũng, kết hợp và liên kết các công trình bọt biển, đường và các lô đất xung quanh, giúp tăng cường hệ thống hỗ trợ cho sự phát triển và vận hành của đô thị bọt biển. Vỉa hè được lát bằng đá thấm nước; các ống thấm thu gom nước và xả nào đường ống trữ nước mưa, qua đó dòng chảy

mặt của toàn bộ cung đường được kiểm soát. Sau khi hoàn thành, tổng tỷ lệ kiểm soát dòng chảy hàng năm của dự án là 82,8%, diện tích mặt đường thấm nước là 32.585 m<sup>2</sup>; tỷ lệ mặt đường thấm là 14,6% và tỷ lệ loại bỏ chất rắn lơ lửng gây ô nhiễm dòng chảy đạt 74,52%. Ngoài ra, do nước mưa từ đường ống dẫn nước mưa trên Đại lộ Ung Đông được dẫn vào sông Thạch Cổ Độ liền kề nên các biện pháp xử lý môi trường đã được thực hiện trực tiếp tại cửa xả nước mưa, giúp loại bỏ tình trạng ô nhiễm nước đầu nguồn và đảm bảo chất lượng nước sông.

Dự án xây dựng khu Nhà ở tái định cư Hoàng Lũng đã kiến tạo thành công một cộng đồng bọt biển kiểu mẫu. Dự án tọa lạc tại quận mới Tín Giang và là một cộng đồng nhà ở tái định cư mới với tổng diện tích là 13,3ha. Dự án được xây dựng với mục tiêu chính là kiểm soát dòng chảy hàng năm không ít hơn 75%, và giảm tổng lượng chất gây ô nhiễm dòng chảy hàng năm không ít hơn 60%. Dựa theo điều kiện độ cao địa hình và bố trí mạng lưới đường ống đô thị, dự án được chia thành 6 khu vực tương ứng với các lưu vực sông, và các cơ sở bọt biển được bố trí tại từng khu vực phù hợp với điều kiện từng địa phương. Các biện pháp như ngắt kết nối đường ống nước mưa trên mái nhà, mở lễ các cung đường chính được tiến hành, kết hợp với các nương trồng cỏ, nước mưa được dẫn vào các không gian xanh trũng và các cơ sở lưu trữ nước sinh học để trữ đọng và thanh lọc. Các con đường vườn trong các khu dân cư được lát bằng đá thấm nước; sau khi được lọc từng lớp, nước mưa được đưa vào mạng lưới đường ống dẫn nước mưa và cuối cùng được

dẫn ra sông Thạch Cổ Độ. Lưu vực sông Thạch Cổ Độ chảy qua phạm vi các cộng đồng bọt biển, sau khi được giảm thiểu ô nhiễm tại nguồn, kiểm soát quy trình và quản trị hệ thống, chất lượng nước trong môi trường sông đã được cải thiện đáng kể, không chỉ đóng góp quan trọng trong việc kết nối hệ thống nước của thành phố Ung Đàm, đảm bảo an toàn cho việc kiểm soát lũ trong lưu vực, mà còn là nơi chứa và lọc nước mưa tự nhiên cho các khu đô thị, tạo cảnh quan tươi đẹp cho môi trường sống của người dân.

Các dự án nói trên không chỉ áp dụng thành công khái niệm đô thị bọt biển, kiểm soát dòng chảy bề mặt, giảm lượng ô nhiễm vào sông, đạt được mục tiêu "mưa nhỏ không ướt giày, mưa lớn không ngập úng", mà còn giúp xem xét một cách toàn diện các thiết kế cảnh quan, để chức năng "bọt biển" và cảnh quan thiên nhiên tích hợp hài hòa, từ đó cải thiện đáng kể hiệu quả xây dựng các đô thị bọt biển, mức độ hiển thị của cảnh quan và chất lượng môi trường sống.

Trong tương lai, Ung Đàm sẽ nỗ lực thực hiện tinh thần của Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ XX, tuân thủ quy hoạch có hệ thống, triển khai các dự án chất lượng cao, qua đó thể hiện ý nghĩa văn hóa, định hình cảnh quan đặc biệt, tính thẩm mỹ cao, kiến tạo các đô thị bọt biển vừa phù hợp để sinh sống, vừa phù hợp để kinh doanh, được người dân yêu thích.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc tháng*

*11/2022*

**ND: Ngọc Anh**

## **Ứng dụng vật liệu chống thấm Penetron tại Liên bang Nga**

Trong quá trình xây dựng hay tái thiết các không gian công cộng, các tòa nhà dân cư và văn phòng, khu giải trí, khách sạn, nhà thi đấu

thể thao, bảo tàng, không thể thiếu giải pháp chống thấm Penetron để bảo vệ các kết cấu khỏi độ ẩm và các liên kết hóa học, đẩy nhanh



tiến độ thi công, bảo đảm tuổi thọ dài lâu cho công trình xây dựng. Nhu cầu về các dòng sản phẩm Penetron lớn nhất trong thi công xây dựng các kết cấu tương tác thường xuyên với môi trường nước (đập, công trình cảng, bể bơi...). Một xu hướng khác cũng đang phát triển hiện nay là ứng dụng Penetron trong xây dựng các công trình công nghiệp (các nhà máy điện, nhà máy công nghiệp, hầm mỏ,...), hạ tầng giao thông (cầu, đường hầm, nhà ga và đường hầm của hệ thống metro...).

### Các nhà máy điện

Các công trình năng lượng luôn đòi hỏi giải pháp thống nhất và đáng tin cậy nhằm đảm bảo tuổi thọ và tính an toàn vận hành. Ở Nga, nhiều nhà máy điện đã được xây dựng cách đây khá lâu, rất cần sửa chữa và tái thiết. Điển hình như nhà máy nhiệt điện Kazan - một trong những nhà máy nhiệt điện than lâu đời nhất ở Nga, bắt đầu hoạt động từ năm 1937 với công suất trung bình 360MW. Theo thời gian, tòa nhà phòng máy rơi vào tình trạng hư hỏng do độ ẩm quá mức làm hỏng các kết cấu bê tông, cốt thép bị ăn mòn. Năm 2014, công cuộc tái thiết cơ bản nhà máy điện đã được triển khai, các thiết bị điện mới đã nâng công suất lên 410MW. Tất cả bê tông được sử dụng trong các kết cấu của công trình đã được xử lý bằng Penetron để làm cho kết cấu bền vững hơn. Tất cả các mối nối xây dựng đều được trám kín bằng Penebar SW.

Các nhà máy điện thường cần sửa chữa, khôi phục các yếu tố kết cấu tiếp xúc trực tiếp với nước. Nhà máy nhiệt điện Novo-Sverdlovskaya công suất 550MW sử dụng khí đốt tự nhiên để sản xuất nhiệt; đảm bảo nhiệt, điện cho thành phố Ekaterinburg và các vùng lân cận với khoảng 1,6 triệu dân. Đường ống dài 27km cấp nước cho nhà máy từ hồ chứa Beloyarsk theo thời gian bị ăn mòn. Sau nhiều lần sửa chữa bằng các biện pháp truyền thống không hiệu quả, Penetron đã được lựa chọn. Sử dụng quy trình độc đáo để cắt đường ống và đặt thiết bị phun bê tông, với việc bổ sung Penetron



*Con đập bê tông được cải tạo thành nhà máy thủy điện mini ở Mordovia*

Admix vào bề mặt bên trong đường ống, công việc sửa chữa đã đạt kết quả tuyệt vời, tất cả các vết nứt được bít kín. Giải pháp này cũng đã được sử dụng trên tháp tỏa nhiệt với kết quả tích cực. Nhiều nhà máy khác như nhà máy thủy điện Boguchanskaya, Sayano-Shushenskaya, Votkinskaya, Volzhskaya, Novosibirskaya, nhà máy nhiệt điện Blagoveshchenskaya... đã được xây dựng và tái thiết bằng các sản phẩm của Penetron.

Năm 2010, con đập xây bê tông nguyên khối ở Mordovia đã được chuyển đổi thành nhà máy thủy điện mini nông thôn đầu tiên của Nga với công suất 400kW. Để gia cường các kết cấu bê tông và chống thấm (nước), toàn bộ hệ thống Penetron đã được sử dụng trong quá trình tái thiết, gồm có Penecrete Mortar, Penetron Admix và Penebar. Ngoài ra, các sản phẩm chống thấm Penetron cũng chứng tỏ hiệu quả cao khi xây dựng và sửa chữa các nhà máy điện hạt nhân ở Balakovo, Beloyarsk, Volgodonsk và nhiều nơi khác của Nga cũng như trên thế giới.

### Cầu

Yêu cầu về cường độ và tuổi thọ của cầu cao hơn nhiều so với yêu cầu đối với các công trình trên mặt đất. Penetron đã chứng tỏ hiệu quả trong việc xây dựng và tái thiết các kết cấu cầu phức tạp nhất và quan trọng nhất.

Cầu Tuchkov nổi tiếng của St. Petersburg nổi



Cầu Vàng qua Vịnh Sừng Vàng

liên đảo Vasilyevsky và đảo Petrogradsky, có chiều dài 226m, rộng 36m. Cầu nguyên thủy bằng gỗ, được xây dựng từ năm 1758, và từ đó đến nay đã trải qua nhiều lần tái thiết. Cây cầu bê tông hiện tại có từ đầu thập niên 1960 với ba nhịp, nhịp giữa có thể mở để tàu thuyền lưu thông trên sông Neva. Sau nửa thế kỷ hoạt động, cây cầu lịch sử cần được sửa chữa khẩn cấp và tiến hành các công tác trùng tu ở quy mô lớn. Các dòng sản phẩm Penetron đã được khuyến nghị ứng dụng để ngăn việc phá dỡ các thân trụ bê tông cốt thép, tiết kiệm cho dự án khoản vốn và thời gian rất lớn, đồng thời bảo đảm gia tăng cường độ cho các kết cấu không thấm.

Cầu Tuchkov là một công trình có ý nghĩa về mặt lịch sử, quy mô chưa phải là lớn. Penetron đã góp mặt trong những dự án cầu tầm cỡ hơn nhiều, như dự án cầu dầm thấp ngang qua Vịnh Amur, với 4 làn xe nối liền bán đảo De Vries và Murillesov với Vladivostok. Cầu được hoàn thành kịp thời trước thềm Hội nghị Hợp tác Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương (APEC) diễn ra tại Vladivostok năm 2012. Chiều dài của cây cầu 4364m, hiện là cây cầu dài thứ năm ở Nga. Các yếu tố kết cấu bê tông của cầu được xử lý bằng hệ thống Penetron để kháng sự xâm nhập của clorua trong nước mặn.

Cây cầu dây văng đến Đảo Russky với cấu trúc rất độc đáo cũng được xây dựng có ứng dụng công nghệ Penetron. Cầu bắc qua vịnh Sừng Vàng, là cầu dây văng đứng thứ 8 của

Nga về chiều dài (3100m), thứ hai trên thế giới về độ cao (324m). Ngoài ra, đây là cầu có nhịp lớn nhất (1104m) trong số các cầu dây văng trên thế giới. Nhờ sử dụng hệ thống Penetron, việc xây dựng đã kết thúc đúng thời hạn dù điều kiện thời tiết khắc nghiệt, trong khu vực địa chấn. Các sản phẩm Penetron cũng đã được áp dụng để bảo đảm cường độ tối ưu cho các thân trụ bằng bê tông. Penetron Admix được sử dụng để chống thấm cho trụ bê tông và bản mặt cầu bê tông dự ứng lực.

Số lượng cầu trên thế giới đã được xây dựng hoặc tái thiết, có sử dụng các sản phẩm Penetron là rất nhiều; tại đây Penetron cũng khẳng định uy tín của một thương hiệu hàng đầu trong việc bảo đảm cường độ và độ tin cậy cho các kết cấu bê tông, trong điều kiện tiếp xúc với cả nước ngọt cũng như nước mặn.

### Các nhà máy công nghiệp

Danh sách các nhà máy, các cơ sở công nghiệp sử dụng các sản phẩm Penetron trong quá trình xây dựng hoặc tái thiết rất dài, đa dạng, từ các cơ sở chế biến thực phẩm đến các xí nghiệp khai khoáng. Có thể lấy một số ví dụ sau:

Trong ngành công nghiệp nhôm của Nga từ lâu đã không thể vắng mặt các sản phẩm Penetron. Nhà máy nhôm Irkutsk với công suất 412.600 tấn mỗi năm là một trong những doanh nghiệp lớn nhất ở Nga. Dự án nâng cấp trị giá 600 triệu USD đã giúp tăng công suất của nhà máy thêm 166.000 tấn và giảm đáng kể lượng khí thải. Trong quá trình cải tạo, hơn 3.000 m<sup>3</sup> bê tông đã được xử lý bằng Penetron Admix để đảm bảo tính toàn vẹn của kết cấu mà không cần sử dụng thêm vật liệu chống thấm.

Tại nhà máy nhôm Volgograd, các sản phẩm Penetron đã được sử dụng để sửa chữa và khôi phục các kết cấu bê tông cũ trong một tòa nhà được xây dựng cách đây vài thập kỷ. Penetron được ứng dụng để đảm bảo rằng tất cả bê tông trong xưởng trở nên cứng cáp và chống lại môi trường hóa chất ăn mòn. Nhà máy nhôm Boguchansky (Krasnoyarsk) là một



*Nhà máy Norilsk Niken tại vùng cực bắc của Nga, nơi khí hậu lạnh giá khắc nghiệt*

trong những cơ sở sản xuất nhôm hiện đại nhất thế giới. Với thiết bị tiết kiệm năng lượng và quy trình luyện nhôm khá thân thiện môi trường, nhà máy sản xuất khoảng 600.000 tấn nhôm mỗi năm. Hiện nay, những sản phẩm đầu tiên của nhà máy đã có mặt trên thị trường. Hệ thống Penetron trong đó có Penetron Admix và Penecrete Motar được sử dụng trên tất cả các kết cấu nền và bê tông ngầm của nhà xưởng sản xuất chính.

Các nhà máy chế biến khoáng sản cũng tích cực áp dụng công nghệ Penetron. Tổ hợp khai thác khoáng sản mới ở Solikamsk bao gồm hai mỏ quặng sâu gần 400m, nhà máy chế biến, hệ thống băng tải, silo bảo quản kali và các tòa nhà khác. Các nhà thầu đã sử dụng bê tông được xử lý bằng Penetron Admix để xây các tấm móng của nhà máy chế biến và silo, các tấm phủ cọc của tòa nhà logistic. Penetron Admix được thêm vào ở giai đoạn định lượng đã trở thành một phần không thể thiếu trong hỗn hợp bê tông, tạo nên mạng lưới tinh thể không hòa tan khiến bê tông không thấm nước.

Trong ngành công nghiệp khai thác vàng cũng có sự góp mặt của Penetron. Mỏ vàng Natalka nằm ở vùng Magadan, Đông Siberia là mỏ vàng lớn thứ ba trên thế giới với trữ lượng ước tính khoảng 59,7 triệu ounce vàng. Penetron Admix đã được sử dụng tại đây để chống thấm cho tất cả các kết cấu bê tông



*Thi công đường hầm Alabyano - Baltic tại trung tâm Moskva*

trong đường hầm mở dài 950m cũng như trong các kết cấu tầng hầm của các tòa nhà văn phòng và cơ sở sản xuất.

Không thể không nhắc đến gã khổng lồ của ngành công nghiệp Nga - nhà máy Norilsk Niken. Nhà máy tại Norilsk - thành phố cực bắc của thế giới, nằm ở Tây Siberia phía trên Vành đai Bắc Cực; khí hậu cận Bắc cực vô cùng khắc nghiệt. Lớp phủ tuyết kéo dài khoảng 250-270 ngày mỗi năm, còn bão tuyết xuất hiện trong khoảng 110-130 ngày. Norilsk Niken là nhà sản xuất paladi (hạng 1) và niken (hạng 2) hàng đầu thế giới. Công ty đã bắt đầu mua các sản phẩm Penetron vài năm trước đây để sửa chữa các tòa nhà của nhà máy, phần lớn trong đó được xây dựng vào những năm 1920 và sau đó được cải tạo vào những năm 1950. Norilsk Niken đã sử dụng toàn bộ các sản phẩm Penetron để sửa chữa các nhà xưởng và cơ sở hạ tầng của mình. Các nhà máy lọc dầu như nhà máy lọc dầu và khí Perm, tổ hợp lọc dầu Taneko ở Neftekamsk, nhà máy luyện kim màu Pervouralsk Novotrubny, tổ hợp ở Dubna chuyên sản xuất bộ lọc cho máy chạy thận nhân tạo và thận nhân tạo... Và còn rất nhiều, trên thực tế không có ngành công nghiệp nào không sử dụng công nghệ Penetron và các sản phẩm Penetron.

### **Tàu điện ngầm và đường hầm**

Các công trình tàu điện ngầm luôn yêu cầu

sự quan tâm đặc biệt đến cường độ, tuổi thọ và khả năng chống thấm nước (ngầm). Việc xây dựng các tuyến, các ga tàu điện ngầm đang diễn ra và tiếp tục phát triển, mở rộng ở siêu đô thị Moskva; do đó, yêu cầu về tốc độ thi công xây dựng có ý nghĩa rất quan trọng. Sử dụng các sản phẩm Penetron đảm bảo 4 yêu cầu trên đây đều được đáp ứng. Penetron đã được sử dụng trong việc xây dựng các đường hầm của tuyến metro Serebryanobor. Chỉ riêng chiều dài của các hầm chui chính đã là 3126m, nhưng điểm độc đáo nhất là đường hầm có 2 tầng, dành cho cả các đoàn tàu và ô tô. Độ sâu tới 44m nghĩa là rất gần với các mạch nước ngầm. Penetron và Penecrete Motar được sử dụng để xây các đường hầm, giếng thông gió, nhà ga tàu điện ngầm, lối đi bộ ngầm và cả mái vòm của nhà ga Marina Roshcha. Ngoài Moskva, các công nghệ của Penetron đã được sử dụng trong việc xây dựng và tái thiết tàu điện ngầm ở Ekaterinburg, Kazan, Novosibirsk, St. Peterburg. Trên thực tế, ở đâu có tàu điện ngầm, ở đó có Penetron.

Bất kỳ công trình đường quy mô lớn nào, đặc biệt trong các khu vực đô thị đều sẽ gặp vấn đề đào hầm ngầm; các thành phố Nga cũng vậy. Dự án đường hầm quy mô lớn nhất được thực hiện tại Thủ đô Moskva. Sau 15 năm thi công, năm 2015, đường hầm Alabyano-Baltic đã chính thức được đưa vào sử dụng. Chỉ

riêng chi phí xây dựng đường hầm đã tới 54 tỷ rúp (xấp xỉ 2 tỷ USD theo thời giá năm 2015). 2 vấn đề lớn trong quá trình xây dựng là đường hầm được xây bên dưới một tuyến tàu điện ngầm và dưới một con sông ngầm. Để giải quyết những vấn đề này, công nghệ Penetron đã được sử dụng cho các bức tường hầm để đảm bảo tính không thấm nước của các kết cấu bê tông; Penebar SW được sử dụng để bít kín các mối nối thi công trong quá trình đổ tường, tạo thành một khung hoàn toàn kín nước.

Trong lĩnh vực giao thông đường sắt, đường hầm Kuznetsovsky mới thuộc Vùng Khabarovsk dài 3.890m, là một trong những đường hầm đường sắt dài nhất ở Nga. Ở đây, các sản phẩm Penetron đã được sử dụng - Penebar, Waterplug và Peneplug (chất trám bít gốc xi măng tác dụng nhanh để bít kín những chỗ rò rỉ).

Hiện nay rất cần có những cách tiếp cận mới trong xây dựng hạ tầng giao thông, năng lượng và các công trình công nghiệp. Cường độ, bảo vệ chống ăn mòn, tuổi thọ và tốc độ triển khai thực hiện dự án - đó luôn là bốn nguyên tắc của xây dựng hiện đại. Và các sản phẩm Penetron đã góp phần hiện thực hóa những nguyên tắc này của ngành xây dựng.

*Tạp chí Công nghệ bê tông Nga số 5/2022*

**ND: Lê Minh**

## **Trung Quốc: Sử dụng tốt các phương tiện số để nâng cao hiệu quả giám sát**

Chất lượng của các công trình xây dựng liên quan trực tiếp đến lợi ích và chất lượng cuộc sống của người dân, là động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển chất lượng cao của nền kinh tế và tạo dựng môi trường, không gian sống tối ưu cho người dân.

Hội nghị công tác xây dựng nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn toàn quốc năm 2023

của Trung Quốc đã đề xuất cải thiện hệ thống đảm bảo chất lượng cho các dự án xây dựng, thúc đẩy các phương pháp giám sát kỹ thuật số để giám sát hiệu quả chất lượng các công trình, dự án. Hội nghị về công tác giám sát kỹ thuật số chất lượng quốc gia mới đây đã được tổ chức tại thành phố Thái Châu, tỉnh Chiết Giang. Tại hội nghị này nêu rõ: cần phải nắm bắt một cách



Mô hình quản lý kỹ thuật số kỹ thuật xây dựng thành phố Thái Châu

hiệu quả các liên kết chính trong việc thực hiện giám sát kỹ thuật số chất lượng kỹ thuật xây dựng; lấy “sức mạnh chất lượng”, “Trung Quốc kỹ thuật số” và “xây dựng nhà ở kỹ thuật số” làm các tiêu chí trọng tâm để mở rộng hơn nữa các loại hình ứng dụng giám sát kỹ thuật số. Thông qua đó xây dựng hệ thống giám sát kỹ thuật số chất lượng kỹ thuật xây dựng 3 cấp: cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp thành phố; đẩy nhanh việc xây dựng các nền tảng giám sát kỹ thuật số chất lượng kỹ thuật xây dựng trực tuyến. Những vấn đề quan trọng như chất lượng bê tông, chất lượng hệ thống máy móc, thiết bị nâng hạ được sử dụng trong các công trình, dự án đã được giải quyết hiệu quả thông qua giám sát kỹ thuật số.

Thành phố Thái Châu đã áp dụng các giải pháp công nghệ GIS, GPS, 5G và Internet vạn vật để tích hợp các phương pháp quản lý truyền thống với các phương pháp quản lý hiện đại về thông tin hóa, số hóa, trí tuệ thông minh..., xây dựng và phát triển nền tảng dịch vụ toàn diện để kiểm soát chất lượng, an toàn của các công trình, dự án xây dựng tại thành phố Thái Châu. Trước những vấn đề nhức nhối của ngành xây dựng Trung Quốc hiện nay như kiểm soát nguồn nguyên liệu bê tông trộn sẵn còn chưa chặt chẽ, giám sát dữ liệu sản xuất còn thiếu, trách nhiệm của các bên thực hiện dự án chưa rõ ràng, việc truy xuất nguồn gốc chất lượng vật liệu phức tạp... việc sử dụng các hệ thống thông



Máy móc thiết bị xây dựng được gắn mã QR

tin quản lý giám sát toàn quy trình sẽ giúp nắm bắt tổng thể các khâu, từ sản xuất bê tông trộn sẵn đến quá trình giao dịch mua bán, cảnh báo sớm về chất lượng bê tông nếu không đạt chuẩn, theo dõi được toàn bộ quá trình vận chuyển, truy xuất nguồn gốc chất lượng theo thời gian thực... từ đó đảm bảo chất lượng các công trình, dự án xây dựng.

Thông qua hệ thống này, các doanh nghiệp sản xuất bê tông trộn sẵn đủ tiêu chuẩn trong khu vực có thể thống nhất về việc quản lý kho chứa. Các doanh nghiệp xây dựng có thể ký hợp đồng mua bán trực tuyến với các doanh nghiệp sản xuất, dựa trên nhu cầu thực tế để phát lệnh sản xuất theo từng đợt; các doanh nghiệp sản xuất theo đó sẽ tiến hành sắp xếp quy trình sản xuất và cung ứng sản phẩm sau khi xác nhận. Bên cạnh đó, thông qua chức năng đặt hàng tập trung, nguyên liệu bê tông được sản xuất bởi các doanh nghiệp không đủ tiêu chuẩn sẽ không thể nhập vào công trường, từ đó đảm bảo được chất lượng bê tông ngay từ đầu vào.

Mỗi loại hình nguyên vật liệu do các doanh nghiệp sản xuất mua và nhập đều được báo cáo và quản lý thông qua hệ thống, đồng thời được cập nhật tải lên chứng từ điện tử và kết quả kiểm tra đầu vào nguyên liệu để đảm bảo nguồn gốc rõ ràng, công khai, minh bạch, có thể truy xuất dễ dàng và có chất lượng đáng tin cậy. Bên cạnh đó, thông qua phương pháp thiết

lập hệ thống quản lý, giám sát sản xuất công nghiệp, việc trao đổi dữ liệu được thực hiện, tỷ lệ sản xuất bê tông hỗn hợp trong thời gian thực được thu thập; dữ liệu sẽ được phân tích tự động và so sánh đối chiếu để nắm bắt tình hình sản xuất bê tông một cách tổng thể.

Lãnh đạo Phòng Công nghiệp xây dựng của Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thành phố Thái Châu cho biết: tỷ lệ trộn (về mặt lý thuyết) từng đơn hàng bê tông của các doanh nghiệp phải được cập nhật lên hệ thống trước; sau đó, tỷ lệ trộn thực tế trong quá trình sản xuất cũng cần cập nhật lên hệ thống để phục vụ công tác kiểm tra đối chiếu. Nếu sự khác biệt giữa tỷ lệ trộn thực tế và tỷ lệ trộn lý thuyết vượt quá quy định sẽ được cảnh báo sớm để kịp thời điều chỉnh và đưa vào thi công theo đúng tiến trình. Hệ thống phân tích tỷ lệ trộn trong thời gian thực sẽ tự động so sánh các tiêu chuẩn đặc điểm kỹ thuật; cảnh báo ngay lập tức các lô hàng không đủ tiêu chuẩn, sau đó tự động gửi thông tin cảnh báo đồng thời đến các đơn vị liên quan. Việc phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng bê tông xây dựng trên phạm vi toàn địa phương thông qua dữ liệu lớn đã đảm bảo cung cấp đủ dữ liệu để quản lý ngành xây dựng nói chung.

Thông qua hệ thống, chúng nhận hợp quy thiết bị điện tử được kích hoạt, hệ thống thử nghiệm bàn giao và nghiệm thu công trình trực tuyến được thiết lập và được thực hiện trực tiếp tại công trường xây dựng, cũng như hệ thống liên kết quản lý giám sát theo thời gian thực thực, quản lý khép kín toàn quy trình của phía nhà máy sản xuất và phía công trường xây dựng.

Tại thành phố Hành Thủy, tỉnh Hà Bắc, máy móc và thiết bị nâng hạ như cần trục tháp, máy tời xây dựng, tời vật liệu... được tự động đưa vào hệ thống quản lý “mỗi chiếc một mã” (“mỗi chiếc” tức là hình thức vận hành của từng thiết bị, “một mã” QR của thông tin thiết bị). Thông qua các phương tiện kỹ thuật số, trọng tâm quản lý sẽ được chuyển đổi từ quản lý giám sát

tiến trình xây dựng đơn thuần sang kiểm định, phòng ngừa rủi ro trước khi tiến hành và quản lý giám sát toàn quy trình xây dựng dự án, từ đó nâng cao hiệu quả quản lý và ngăn ngừa phát sinh các trường hợp tai nạn, rủi ro.

Hiện tại, tất cả các thiết bị cầu mới lắp đặt trên công trường xây dựng của thành phố Hành Thủy đều được gắn mã QR ở những vị trí dễ thấy. Loại mã QR này tương tự thẻ ID điện tử của các thiết bị, giúp dễ dàng tra các thông tin chứng chỉ, hồ sơ vận hành, báo cáo kiểm tra, biên bản nghiệm thu, hồ sơ lắp đặt, hồ sơ bảo trì...(bằng thao tác quét mã QR trên điện thoại di động). Qua đó, việc quản lý bằng thông tin dữ liệu và khả năng truy xuất nguồn gốc máy móc thiết bị vật liệu xây dựng được nhanh chóng, đơn giản; tính an toàn và độ tin cậy được nâng cao đối với hệ thống trang thiết bị sử dụng trên công trường xây dựng.

Lãnh đạo Cục Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn thành phố Hành Thủy cho biết, tính đến thời điểm hiện tại, đã có 27 máy cầu mới được lắp đặt trong khu vực công trường xây dựng đô thị được quản lý theo hình thức này. Cục cũng đang tập trung tăng cường khám phá mô hình “Internet + quản lý” trong công tác quản lý giám sát hàng ngày. Đơn vị thi công được yêu cầu cài đặt hệ thống giám sát thông minh cho máy móc, thiết bị nâng hạ, thiết bị tời...; các cán bộ quản lý an toàn xây dựng có thể theo dõi dữ liệu giám sát trong quá trình vận hành các thiết bị thông qua ứng dụng riêng trên điện thoại di động, và sẽ được nhận các thông tin về cảnh báo, báo động nguy hiểm, rủi ro để kịp thời phát hiện, xử lý các mối nguy hiểm ẩn về an toàn máy móc thiết bị. Điều này đã giúp cải thiện trình độ thông tin hóa, thông minh hóa và giám sát khoa học của công tác quản lý công trường, đồng thời đảm bảo hiệu quả an toàn xây dựng và chất lượng các công trình, dự án.

Thành phố Yên Đài, tỉnh Sơn Đông đã xây dựng nền tảng giám sát và kiểm tra chất lượng công trường xây dựng thông minh. Nền tảng

được liên kết bởi hệ thống quản lý và kiểm tra kỹ thuật số, dựa trên dữ liệu khoa học chính xác, nhằm ngăn ngừa các nguy cơ tiềm ẩn về chất lượng kỹ thuật, tạo mối liên kết 2 chiều giữa quản lý, kiểm soát chất lượng kỹ thuật. Thông qua đó, quá trình quản lý giám sát được cập nhật bằng các dữ liệu trực tuyến; quá trình vận hành không bị gián đoạn; các thông tin báo

cáo sai lệch sẽ được kiểm soát hiệu quả, giúp quy trình quản lý được tiêu chuẩn hóa, thông minh hóa, vấn đề kiểm tra chất lượng kỹ thuật về cơ bản được đảm bảo.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc tháng 3/2023*

**ND: Ngọc Anh**

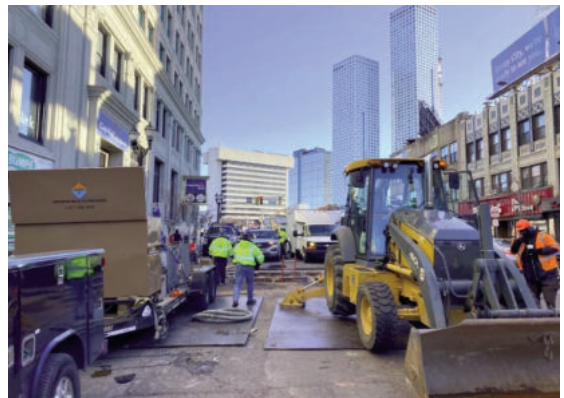
## Cải thiện hạ tầng nước ở New Jersey (Mỹ)

Thành phố Jersey, bang New Jersey đang trong giai đoạn phát triển và tăng trưởng với dân số tăng hơn 50.000 người trong 13 năm qua. Để đáp ứng sự tăng trưởng này, Cơ quan tiện ích thành phố được giao nhiệm vụ cải tạo cơ sở hạ tầng cấp nước cũ kỹ và cải thiện nguồn cung cấp nước quan trọng để đảm bảo đáp ứng nhu cầu của khách hàng cả hiện tại và trong tương lai.

Thành phố cải thiện cơ sở hạ tầng nước cũ kỹ bằng cách lắp đặt hơn 40 van AVT EZ - tất cả đều từ năm 2020. Các van nối này đã được lắp đặt ở các vị trí chiến lược, cho phép kiểm soát tốt hơn nguồn cung nước và giảm sự gián đoạn trên toàn hệ thống. Các van nối tạo ra các điểm cách biệt hoặc thay thế các van hiện có không hoạt động. Một số van hiện có đã có tuổi đời gần 150 năm.

Các khu vực Sip Ave và Bergen Ave đang trong quá trình lên kế hoạch cải tạo hạ tầng nước. Chính quyền ở đây bắt đầu đánh giá khả năng hoạt động của các van hiện có. Nhà thầu Waterware chịu trách nhiệm lắp đặt những van nối mới. Hai van nối chính song song cho phép ngắt đường ống dẫn nước chính để tiến hành bảo trì hệ thống hoặc sửa chữa khẩn cấp, nhờ đó giảm tác động tiêu cực đến khách hàng.

Waterware đã tập trung vào hạ tầng quan trọng ở thành phố Jersey trong hơn 35 năm và phối hợp với nhóm các nhà điều hành hệ thống nước được đào tạo bài bản để lắp đặt van AVT



*Quá trình lắp đặt van AZ*



*Van AZ*

EZ. Nhà thầu phụ hỗ trợ đào rãnh để đặt đường ống; Persistent Construction chuyên cung cấp dịch vụ đào, đặt móng và khôi phục các rãnh để hoạt động lại.

Van EZ được lắp đặt bằng máy EM (End Milling) có cấu hình thấp. Máy phay một rãnh 120 độ trên đỉnh của đường nước để lắp van

cổng đàn hồi. Quá trình này diễn ra mà không cần phải ngắt nước và đường rãnh nhỏ được phay cũng đảm bảo tính toàn vẹn của đường ống không bị ảnh hưởng.

Cơ quan Tiện ích thành phố Jersey đã xem xét các phương án van nối khác trước khi quyết định chọn van AVT EZ. Hệ thống này có chi phí đầu vào thấp hơn nhiều so với một số phương án khác mà cơ quan tiện ích thành phố đã thử. Việc lắp đặt yêu cầu diện tích nhỏ hơn nhiều do kích thước của thiết bị và về tổng thể, chi phí vật

liệu thấp hơn so với việc thay thế van hỏng hiện có hoặc so với một số sản phẩm khác mà nhóm đã nghiên cứu.

Phó Chủ tịch bán hàng toàn cầu của AVT - ông Shawn Petty cho biết, van EZ góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng của thành phố lớn này. Khả năng hoạt động của van và giảm chi phí cho khách hàng là những điểm nổi bật của sản phẩm.

<https://h2oglobalnews.com/>

**ND: Mai Anh**

## **Dự án xử lý bùn thải môi của Irish Water, cộng hòa Ireland**

Ở các khu vực nội đô và ven đô của các thành phố tại các nước đang phát triển, xử lý nước thải tập trung bằng cách sử dụng bể tự hoại để xử lý sơ bộ là phổ biến. Thách thức của các hệ thống xử lý nước thải tập trung là xử lý và sử dụng bùn được tạo ra. Dùng các bãi sậy xử lý bùn (SDRBs) là một phương pháp hiệu quả để khử nước và ổn định bùn. Các vùng đất ngập nước nhân tạo và SDRBs có thể được tích hợp để xử lý cả nước thải và bùn thải. SDRBs đòi hỏi nhiều diện tích hơn so với hầu hết các phương án xử lý bùn khác, nhưng chi phí năng lượng và vận hành thấp.

Irish Water hợp tác với Hội đồng Hạt Carlow (Ireland), đã hoàn thành công việc lắp đặt các bãi sậy xử lý bùn (SDRBs) tại nhà máy xử lý nước thải ở Carlow. Quy trình SDRBs dựa trên quy trình xử lý tự nhiên trong đó hệ thống lau sậy xử lý bùn một cách tự nhiên, cung cấp giải pháp bền vững và tiết kiệm chi phí để xử lý bùn thải lâu dài. Việc vận hành và bảo trì hệ thống hàng ngày sẽ ở mức tối thiểu, chỉ yêu cầu dọn sạch các bãi sậy 10 năm một lần. Quá trình này làm giảm các chi phí vận chuyển và khí thải, đồng thời giảm đáng kể chi phí liên quan đến quá trình xử lý.

Các dự án sáng tạo và thân thiện với môi

trường này là một phần của chương trình thí điểm trị giá 800.000 euro đã được triển khai khắp Carlow, với các bãi sậy được xây dựng tại các nhà máy xử lý nước thải ở Clonegal, Fenagh, Ballon Myshall và Raheendoran.

### **Quy trình xử lý tự nhiên**

SDRBs là giải pháp thân thiện với môi trường được thiết kế để giảm mức tiêu thụ năng lượng và lượng khí thải carbon. Đây là công nghệ hiệu quả, kinh tế (nghĩa là chi phí đầu tư, vận hành và bảo trì thấp, tiêu thụ năng lượng thấp), thân thiện với môi trường và hiệu quả về mặt kỹ thuật. Trong SDRBs, bùn được bón cho đám lau sậy đang phát triển trong các điều kiện được kiểm soát. Phương pháp này dựa vào việc khai thác khả năng thoát hơi nước và sức khí của lau sậy, giúp lau sậy hấp thụ độ ẩm và chất dinh dưỡng từ bùn để phát triển. Ngoài ra, bùn được khử nước bằng cách thoát nước qua các lớp sỏi bên dưới và bay hơi khỏi bề mặt bùn. Về lâu dài, bùn bị oxy hóa và hàm lượng chất hữu cơ giảm. Hàm lượng chất rắn cuối cùng của bùn đã khử nước có thể lên tới và vượt quá 40%. Tuổi thọ hoạt động của SDRBs ít nhất là 30 năm và được chia thành hai hoặc ba giai đoạn hoạt động, mỗi giai đoạn kéo dài từ 8-12 năm. Vào cuối mỗi giai đoạn vận hành, bùn dư tích tụ





Hình minh họa phương pháp SDRB

được loại bỏ và tái chế, điển hình là trong nông nghiệp và SDRBs được làm sạch.

### **Những lợi ích của dự án:**

- Giảm đáng kể mức tiêu thụ năng lượng và lượng khí thải carbon liên quan đến quy trình xử lý nước thải truyền thống. Điều này giúp giảm năng lượng tới 35.381 KWh mỗi năm và giảm lượng khí thải carbon tới 15 tấn.

- Giảm chi phí vận hành và bảo trì do xử lý tại chỗ và các bãi sậy chỉ cần được dọn sạch 10 năm một lần.

- Tạo nên phân bón theo cách thức thân thiện với môi trường do có thể phân hủy sinh học, không hóa chất, có thể bón trực tiếp vào

đất và giảm tải cho các bãi chôn lấp.

- Tăng cường đa dạng sinh học tại các địa điểm thông qua việc hình thành môi trường sống.

- Lau sậy cũng đóng vai trò cô lập carbon tự nhiên, loại bỏ carbon khỏi khí quyển.

- Không cần bổ sung hóa chất vào quy trình xử lý.

- Loại bỏ mùi khó chịu, phát sinh bởi hệ thống xử lý mùi lạc hậu tại các nhà máy.

- Đảm bảo tuân thủ Quy định xử lý nước thải đô thị 2001.

Mỗi bãi sậy xử lý bùn SDRB có kích thước phù hợp để phục vụ sự tăng trưởng và phát triển của từng điểm dân cư và được thiết kế và xây dựng trong phạm vi của từng địa điểm xử lý nước thải. Trong kế hoạch xây dựng các bãi lau sậy, Irish Water đã lắp đặt thêm hệ thống đường ống và cơ sở hạ tầng, trồng các loài lau sậy để tạo điều kiện thuận lợi cho việc xử lý bùn lỏng một cách tự nhiên.

*Nguồn: Tạp chí nước thông minh  
<https://smartwatermagazine.com/>*

**ND: Mai Anh**

## **Công bố Đồ án Quy hoạch xây dựng hệ thống trụ sở làm việc của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan TW của các đoàn thể tại Thủ đô Hà Nội đến năm 2030**

Ngày 20/7/2023, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị công bố Đồ án Quy hoạch xây dựng hệ thống trụ sở làm việc của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể tại Thủ đô Hà Nội đến năm 2030. Tham dự hội nghị có lãnh đạo UBND thành phố Hà Nội, đại diện các Bộ, ngành Trung ương. Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn chủ trì hội nghị.

Tại hội nghị, đại diện Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia - đơn vị tư vấn cho biết: mục tiêu quy hoạch nhằm xây dựng hệ thống trụ sở làm việc đảm bảo theo quy chuẩn, tiêu chuẩn, đồng bộ, hiện đại, đáp ứng điều kiện làm việc của các Bộ, ngành trung ương tại Thủ đô Hà Nội; nâng cao hiệu quả làm việc của bộ máy hành chính, đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, từng bước góp phần tinh giảm bộ máy hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử hiện đại, đồng bộ; góp phần sắp xếp lại đô thị và giảm tải cho khu vực nội thành Hà Nội; là cơ sở pháp lý cho công tác triển khai các dự án đầu tư xây dựng trụ sở làm việc và công trình liên quan trong khu vực quy hoạch.

Phạm vi quy hoạch là các trụ sở làm việc của 18 Bộ, 4 cơ quan ngang Bộ, 8 cơ quan thuộc Chính phủ, 6 cơ quan trung ương của các đoàn thể nằm trong phạm vi địa giới hành chính của Thủ đô Hà Nội. Quy mô lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu trụ sở Bộ, ngành trung ương tập trung tại khu Tây Hồ Tây khoảng 35ha; tại khu Mễ Trì khoảng 55ha.

Theo Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Dương Đức Tuấn, đây là chủ trương lớn, quan trọng của Đảng, Nhà nước. Giai đoạn hiện nay là thời điểm phù hợp để triển khai, khi Hà Nội



*Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn phát biểu tại hội nghị*

đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung và đang trình dự thảo Luật Thủ đô sửa đổi. UBND thành phố Hà Nội đã sẵn sàng tiếp nhận hồ sơ Đồ án và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn cho biết, Bộ Xây dựng đã tổ chức cuộc thi tuyển ý tưởng quy hoạch, kiến trúc tổng thể Khu trụ sở làm việc các Bộ, ngành Trung ương tại khu vực Tây Hồ Tây và lựa chọn được phương án xuất sắc.

Theo Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn, ngày 20/4/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 423/QĐ-TTg Phê duyệt Đồ án Quy hoạch xây dựng hệ thống trụ sở làm việc của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể tại Thủ đô Hà Nội đến năm 2030. Tại Quyết định này, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Xây dựng tổ chức lập và ban hành Quy chế quản lý quy hoạch - kiến trúc theo quy định pháp luật về quy hoạch đô thị và kiến trúc; tổ chức quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch, quy chế quản

lý quy hoạch - kiến trúc được duyệt; phối hợp với Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính, UBND thành phố Hà Nội đề xuất phương án đầu tư, nguồn vốn đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cây xanh, cảnh quan và các công trình công cộng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Các Bộ, cơ quan phải di dời cần xây dựng chi tiết lộ trình di dời cơ sở cũ, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở mới theo kế hoạch thực hiện quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý... lấy ý kiến Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, gửi Bộ Xây dựng để quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch, quy chế quản lý quy hoạch - kiến trúc được duyệt.

UBND thành phố Hà Nội thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng kỹ thuật kết nối với hạ tầng Khu trụ sở làm việc của các Bộ, ngành tại Tây Hồ Tây và Mễ Trì; chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng đề xuất phương án đầu tư, nguồn vốn đầu tư hệ thống hạ tầng, cây xanh, cảnh quan và các công trình công cộng trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.



*Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn bàn giao hồ sơ Đồ án cho Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Dương Đức Tuấn*

Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn cho biết, Bộ Xây dựng mong muốn trong thời gian tới tiếp tục nhận được sự quan tâm của Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các Bộ ngành Trung ương, UBND thành phố Hà Nội, các cơ quan đoàn thể trong việc triển khai, thực hiện Đồ án Quy hoạch này, đảm bảo hiệu quả theo yêu cầu đã đề ra.

**Trần Đình Hà**

## **Đảng bộ Bộ Xây dựng sơ kết công tác Đảng 6 tháng đầu năm 2023 và đánh giá giữa nhiệm kỳ 2020-2025**

Ngày 21/7/2023, Đảng bộ Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị sơ kết công tác Đảng 6 tháng đầu năm 2023 và đánh giá giữa nhiệm kỳ 2020-2025. Tham dự hội nghị có các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, lãnh đạo các cấp ủy Đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ Xây dựng; đại diện Đảng ủy Khối các Cơ quan Trung ương. Đồng chí Nguyễn Văn Sinh - Ủy viên Ban Cán sự Đảng, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì hội nghị.

Theo Báo cáo tại hội nghị, 6 tháng đầu năm 2023, Đảng ủy Bộ Xây dựng tiếp tục bám sát Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, sự lãnh đạo,

chỉ đạo của Đảng ủy Khối các Cơ quan Trung ương và phối hợp chặt chẽ với Ban Cán sự Đảng, đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, tham mưu có hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; chủ động, tích cực, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của cơ quan, đơn vị, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Bộ Xây dựng; thi đua lập thành tích mừng Xuân, mừng



*Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh phát biểu tại hội nghị*



*Toàn cảnh hội nghị*

Đảng, kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống ngành Xây dựng; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể phối hợp với các đơn vị chăm lo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong dịp tết Nguyên đán năm 2023.

Đảng ủy Bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tốt công tác xây dựng Đảng; thể hiện quyết tâm cao, chủ động, sáng tạo, tiếp tục hướng về cơ sở, kịp thời ban hành Chương trình công tác để triển khai thực hiện kế hoạch công tác năm 2023. Trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo, thực hiện tốt trọng tâm công tác: tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Đảng ủy Khối; lãnh đạo, tổ chức công tác chuyển giao các tổ chức đảng thuộc doanh nghiệp, hiệp hội ngoài nhà nước; hướng dẫn thực hiện kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ, công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể cá nhân lãnh đạo quản lý thuộc Đảng ủy Bộ từng bước đi vào nề nếp, thực chất hơn.

Trong 6 tháng đầu năm, Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ quyết định kết nạp 43 đảng viên mới và công nhận đảng viên chính thức cho 25 đảng viên dự bị của các tổ chức đảng trực thuộc; làm thủ tục tiếp nhận 22 đảng viên đến sinh hoạt đảng và chuyển sinh hoạt đảng cho 58 đảng viên. Đảng ủy Bộ và các cấp ủy trực thuộc đã thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị

nội bộ; tham gia công tác cán bộ và ban hành 215 Kết luận tiêu chuẩn chính trị cho cán bộ, đảng viên và người lao động trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; quy hoạch, kiện toàn, nhân sự cấp ủy của các đơn vị trực thuộc và Đảng ủy Bộ nhiệm kỳ 2020-2025.

Trên cơ sở các kết quả tích cực đã đạt được trong 6 tháng đầu năm, Đảng ủy Bộ Xây dựng đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2023 như sau: triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023, Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án của Bộ Xây dựng theo đúng tiến độ, trong đó tập trung hoàn thiện dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); xây dựng dự thảo Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn, bảo đảm tiến độ; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị, dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước, trình Chính phủ; chỉ đạo thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Bên cạnh đó, đẩy mạnh phổ biến, quán triệt triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Đảng bộ Bộ Xây dựng; tổ chức Hội nghị sơ kết việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm

theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2023; xây dựng chuẩn mực đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ngành Xây dựng thực hiện trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên; phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị Đảng bộ Khối các Cơ quan Trung ương tổ chức các lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị cho đối tượng đảng và đảng viên mới các tổ chức đảng trực thuộc theo kế hoạch; tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; thực hiện có hiệu quả Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023 của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Bộ; tiếp tục quan tâm đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận trong tình hình mới.

Tại hội nghị, các đại biểu đã tích cực trao đổi, thảo luận, nêu bật những kết quả đạt được trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và đóng góp nhiều ý kiến, giải pháp nhằm triển khai hiệu quả, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị trong nửa cuối năm 2023.

Phát biểu kết luận hội nghị, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực, cố gắng của các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Xây dựng và các cấp ủy đảng trực thuộc Đảng ủy Bộ trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong nửa đầu năm 2023.

Để đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra cho 6 tháng cuối năm, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh đề nghị các cấp ủy đảng phối hợp chặt chẽ, bám sát chương trình công tác năm 2023 của Bộ Xây dựng và của đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo, động viên đảng viên, công chức, viên chức nâng cao tinh thần, trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên; thực hiện tốt chương trình hành động của Đảng ủy Bộ thực hiện Nghị quyết Trung ương Đảng về xây dựng và chỉnh đốn đảng; quan tâm đặc biệt công tác xây dựng Đảng; làm tốt công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục hành chính và các nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2023.

Trần Đình Hà

## **Đại hội Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng khóa VIII, nhiệm kỳ 2023-2028**

Ngày 26/7/2023, Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng tổ chức Đại hội khóa VIII, nhiệm kỳ 2023-2028.

Tham dự Đại hội có đồng chí Nguyễn Văn Sinh - Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phó Bí thư Ban Cán sự, Bí thư Đảng ủy, Thứ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Nguyễn Tường Văn - Ủy viên Ban Cán sự, Thứ trưởng Bộ Xây dựng; đồng chí Nguyễn Thị Thủy Lệ - Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy viên Ban Cán sự, Chủ

tịch Công đoàn Xây dựng Việt Nam; đồng chí Diệp Thị Thu Huyền - Chủ tịch Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng; các đại biểu đại diện cho hơn 3.000 công đoàn viên, người lao động thuộc Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng.

Theo Báo cáo chính trị tại Đại hội, hiện nay Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng có 31 công đoàn cơ sở trực thuộc, giảm 12 đơn vị so với đầu nhiệm kỳ, do thực hiện công tác sắp xếp, sáp nhập các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng và chuyển giao về trực thuộc Công đoàn



Thủ trưởng Nguyễn Văn Sinh phát biểu tại Đại hội

Đại học Quốc gia Hà Nội, Công đoàn Xây dựng Việt Nam.

Trong nhiệm kỳ 2016-2023, Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng luôn bám sát chủ trương của Ban Cán sự, Đảng ủy Bộ Xây dựng, Nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp để xây dựng kế hoạch công tác; chỉ đạo các công đoàn cơ sở chủ động đổi mới, lựa chọn nội dung, hình thức hoạt động phù hợp với điều kiện thực tiễn; chủ động phối hợp với chính quyền triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; ký kết thỏa ước lao động tập thể, đảm bảo ổn định đời sống, việc làm của cán bộ công chức viên chức người lao động; hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng khóa VII đề ra; luôn tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua hàng năm do Bộ Xây dựng, Công đoàn Xây dựng Việt Nam phát động, trọng tâm là các đợt thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X, Đại hội Thi đua yêu nước ngành Xây dựng lần thứ V...

Với những thành tích đạt được trong nhiệm kỳ qua, Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng và các công đoàn cơ sở trực thuộc được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ Thi đua cho 12 đơn vị; tặng Bằng khen 26 tập thể và 40 cá nhân; Công đoàn Xây dựng Việt Nam tặng Cờ Thi đua cho 30 đơn vị, tặng Bằng khen cho 185 tập thể và 1.168 cá nhân.



Đồng chí Diệp Thị Thu Huyền phát biểu tại Đại hội

Với phương châm “Đổi mới, dân chủ, đoàn kết, phát triển”, trong nhiệm kỳ mới 2023-2028, Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng quyết tâm giữ vững vị trí đơn vị tiêu biểu trực thuộc Công đoàn Xây dựng Việt Nam; nỗ lực phấn đấu, đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng hoạt động; tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và cán bộ công chức viên chức người lao động.

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội, thay mặt lãnh đạo Bộ Xây dựng, Thủ trưởng Nguyễn Văn Sinh ghi nhận và biểu dương những kết quả Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng đạt được trong nhiệm kỳ 2016-2023, đặc biệt trong việc cổ vũ và động viên công đoàn viên, người lao động tham gia các phong trào thi đua yêu nước của ngành Xây dựng cũng như các phong trào thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ, đền ơn đáp nghĩa.

Để đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra cho nhiệm kỳ mới, Thủ trưởng Nguyễn Văn Sinh chỉ đạo Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng tăng cường gắn kết, hỗ trợ, động viên người lao động các cơ quan, đơn vị tích cực tham gia các nhiệm vụ chính trị của ngành, trọng tâm là công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật ngành Xây dựng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; chú trọng nhiều hơn các hoạt động nghiên cứu khoa học; tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng.

Tham dự Đại hội, Chủ tịch Công đoàn Xây



Ban chấp hành Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng nhiệm kỳ 2023-2028 ra mắt.

dựng Việt Nam Nguyễn Thị Thủy Lệ đánh giá cao những kết quả mà Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng nhiệm kỳ 2016-2023 đạt được, qua đó góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của Bộ Xây dựng. Đồng chí Nguyễn Thị Thủy Lệ cũng đề nghị Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng tập trung đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ nâng cao trình độ, ý thức trách nhiệm để hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo thực hiện thắng lợi Đề án xây dựng 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội để công nhân, người lao động thu nhập thấp có cơ hội tiếp cận, tiến tới có nhà ở, yên tâm lao động sản xuất.

Tại Đại hội, các đại biểu đã tiến hành bỏ phiếu bầu Ban chấp hành Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng khóa VIII nhiệm kỳ 2023-2028



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh và Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn tặng hoa chúc mừng Đại hội

gồm 15 đồng chí, và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Công đoàn Xây dựng Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2023-2028 gồm 7 đại biểu chính thức và 2 đại biểu dự khuyết.

Thay mặt Ban Chấp hành Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng khóa mới, đồng chí Diệp Thị Thu Huyền cam kết sẽ cùng Ban Chấp hành khóa mới và toàn thể cán bộ đoàn viên, công chức, viên chức, người lao động Cơ quan Bộ Xây dựng đoàn kết, phát huy những thành tích đã đạt được, phấn đấu thực hiện thắng lợi công tác công đoàn và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và của Bộ Xây dựng; xây dựng tổ chức Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng ngày càng phát triển vững mạnh.

**Trần Đình Hà**

## **Ninh Ba (Chiết Giang) tìm hướng phát triển thị trường cho thuê nhà ở**

Kể từ khi được đưa vào danh sách các đô thị thí điểm phát triển thị trường cho thuê nhà ở quốc gia, thành phố Ninh Ba, tỉnh Chiết Giang đã dựa trên cấu trúc kinh tế đô thị và cấu trúc dân cư của địa phương mình để mạnh dạn đổi mới và thúc đẩy mạnh mẽ thị trường cho thuê

nhà ở - từ thiết kế hệ thống, hỗ trợ chính sách, thu thập các nguồn cung nhà ở đến phát triển các dịch vụ giám sát thị trường nhà cho thuê, từ đó nghiên cứu phát triển một cách toàn diện.

Theo thống kê, kể từ khi bắt đầu chương trình thí điểm tới nay, thành phố Ninh Ba đã duy



Mô hình căn hộ cho thuê của Dự án Vanke Port Apartment



Mô hình căn hộ cho thuê của Dự án Longfor Crown Apartment

động được tổng cộng 188.700 đơn vị nhà ở cho thuê thông qua nhiều kênh khác nhau. Trong số đó, có 100.400 đơn vị nhà cho thuê được xây dựng mới hoặc cải tạo nâng cấp, tỷ lệ hoàn thành vượt mục tiêu tới 149,85%; hồi sinh 88.300 đơn vị nhà cho thuê xuống cấp, tỷ lệ hoàn thành cũng vượt mục tiêu; đạt 131,79%.

Khi bắt đầu thực hiện chương trình thí điểm, Ninh Ba đã thiết lập hệ thống xúc tiến công việc: dưới sự lãnh đạo của chính quyền thành phố, đội ngũ đặc biệt phát triển thị trường cho thuê nhà ở đã được thành lập; cơ quan quản lý công tác nhà ở và phát triển đô thị - nông thôn địa phương đóng vai trò giám sát, chủ trì công tác phát triển của thị trường cho thuê nhà ở tại thành phố Ninh Ba. Trước tiên, chính quyền thành phố biên soạn “Kế hoạch đặc biệt về nhà ở cho thuê tại Ninh Ba” nhằm phân phối hợp lý các nguồn cung nhà ở cho thuê; được định hướng bằng các tiêu chí trong văn bản quy phạm. Đây là hướng dẫn thiết kế nhà ở cho thuê đầu tiên tại tỉnh Chiết Giang. Sau đó, Ninh Ba liên tiếp ban hành hơn 20 chính sách hỗ trợ “1+X”, với nền tảng là “Các quan điểm triển khai thúc đẩy xây dựng và phát triển thị trường cho thuê nhà ở”, bao gồm các nội dung liên quan đến mọi khía cạnh như huy động nguồn nhà, thưởng và trợ cấp, cung cấp nguồn nhà, điều tiết thị trường, giám sát tiền thuê nhà và một số nội dung khác liên quan đến sự phát

triển của thị trường cho thuê nhà ở... Trong quá trình thí điểm, Ninh Ba chú trọng thúc đẩy sự phát triển của thị trường cho thuê nhà ở thông qua việc tập trung vào nhu cầu thuê nhà của các công dân mới và thanh niên trẻ mong muốn thuê nhà, thuê nhà gần, thuê nhà có mức giá hợp lý, thuê ổn định, dịch vụ tốt.

Là một đô thị công nghiệp lớn, đội ngũ công nhân sản xuất công nghiệp là nhóm có nhu cầu thuê nhà lớn nhất tại Ninh Ba. Các thống kê cho thấy, trong số những người có nhu cầu thuê nhà tại đây có đến 2,021 triệu người đang tham gia các hoạt động sản xuất công nghiệp, chiếm hơn 50%. Bằng cách tập trung xây dựng các cộng đồng nhà ở cho thuê tại các khu công nghiệp, Ninh Ba đã giải quyết được vấn đề nhu cầu thuê nhà ở cho hàng trăm nghìn công nhân khu công nghiệp. Tại quận mới Tiền Loan - một trong những đơn vị chính thuộc khu vực Vùng Vịnh lớn của tỉnh Chiết Giang đã bố trí và xây dựng 5 cộng đồng nhà ở cho thuê lớn, với không gian sống tổng cộng khoảng 2 triệu m<sup>2</sup>, phục vụ nhu cầu nhà ở cho hơn 120.000 công nhân khu vực Vùng Vịnh.

Do đặc điểm nhiều doanh nghiệp sản xuất nằm tại ranh giới nội và ngoại thành, trong quá trình thí điểm, Ninh Ba đặc biệt khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể cấp thôn ở các làng trong nội thành, làng ngoại ô và các tổ chức tập thể cấp làng xung quanh các khu công





*Dự án China Resources Youchao*

ngiệp, tạo bước đột phá trong việc sử dụng quỹ đất xây dựng tập thể để tập trung xây dựng nhà ở cho thuê. Điều này không chỉ cải thiện môi trường sống của lao động nhập cư mà còn tháo gỡ nút thắt phát triển kinh tế tập thể ở cấp thôn, làng. Đồng thời, việc nghiên cứu các cơ chế đột phá, xây dựng nhà ở cho thuê mới trên đất công nghiệp và chuyển đổi các nhà máy bỏ không thành nhà ở cho thuê giúp đạt được sự cân bằng giữa vấn đề việc làm và nhà ở.

Để thu hút nhân tài, thành phố Ninh Ba đã lấy “khu đất vàng” trong trung tâm đô thị để xây dựng nhà cho thuê mới, hội tụ đầy đủ các điều kiện thuận lợi nhất như nằm ở khu vực trung tâm, gần các ga tàu điện ngầm và công trình đô thị trọng điểm..., xây dựng một khu đô thị có thiết kế đẹp, đầy đủ tiện nghi. Dự án giúp đội ngũ nhân tài trẻ được sống trong môi trường, an ninh tốt nhất, qua đó tạo điều kiện an cư lạc nghiệp cho họ. Ngoài ra, trong 3 năm gần đây, 80% diện tích đất xây nhà cho thuê tại khu vực trung tâm thành phố nằm trong bán kính 2km xung quanh các ga trung chuyển đường sắt, giúp hiện thực các kịch bản ứng dụng mới của TOD (mô hình phát triển định hướng giao thông công cộng).

Dựa trên các kết quả điều tra khảo sát và nghiên cứu sơ bộ, các chính sách hỗ trợ của thành phố Ninh Ba đã được ưu tiên thực hiện, các kênh phê duyệt xanh cũng đã được mở ra, thúc

đẩy mạnh mẽ việc chuyển đổi nhanh chóng các dự án bất động sản phi dân cư nhà ở thành các khu vực nhà cho thuê và đẩy nhanh việc sử dụng đội ngũ công dân mới như công nhân vệ sinh..., cung cấp đặc biệt nguồn nhà ở cho thuê giá rẻ, không dư thừa, vận hành chuyên nghiệp và đạt tiêu chuẩn chất lượng cao.

Ngoài ra, thành phố Ninh Ba đã liên tục phát triển và củng cố các tổ chức cho thuê nhà ở chuyên nghiệp thông qua việc độc lập xây dựng các công ty, doanh nghiệp cho thuê nhà ở mang thương hiệu địa phương, giới thiệu, đề xuất các chuỗi doanh nghiệp cho thuê nhà ở cấp quốc gia, phục hồi hiệu quả nguồn nhà cho thuê nhà ở, làm phong phú thêm các loại hình của thị trường cung ứng, đáp ứng một cách đa dạng nhu cầu thuê nhà ở. Tính đến thời điểm hiện tại, đã có tổng cộng 278 công ty, doanh nghiệp cho thuê nhà ở hoàn thiện hồ sơ khai trương, trong đó có 22 doanh nghiệp là loại hình cho thuê nhà ở chuyên nghiệp quy mô lớn, tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ thí điểm vượt mục tiêu ban đầu, đạt 110%. Một lượng lớn các căn hộ cho thuê cao cấp tại các dự án Vanke Port Apartment, Longfor Crown Apartment và China Resources Youchao đã được xây dựng tại Ninh Ba tạo điều kiện cho thế hệ công dân mới và nhân tài trẻ đang sống và làm việc tại Ninh Ba có không gian sống ấm áp, tiện nghi.

Về dịch vụ giám sát thị trường cho thuê nhà ở, dựa trên những cải cách kỹ thuật số thế hệ mới, thành phố Ninh Ba đã triển khai vận hành thử nghiệm Nền tảng dịch vụ giám sát cho thuê nhà ở thành phố Ninh Ba, thực hiện các chức năng dịch vụ như tuyên bố mở công ty cho thuê nhà, giám sát quá trình việc cho thuê nhà, lập hợp đồng cho thuê trực tuyến, kiểm tra dòng tiền thuê...; xây dựng nền tảng ứng dụng kỹ thuật số cho các kịch bản cho thuê nhà ở tích hợp Yongyizu; khám phá thành công mô hình dịch vụ mới của Chính phủ; phát triển và hoàn thiện chức năng quản lý tín dụng của các doanh nghiệp cho thuê nhà ở, chấn chỉnh, hướng dẫn

và chuẩn hóa trật tự thị trường nhà ở.

Chính quyền thành phố Ninh Ba cho biết, bước đầu đã hình thành mô hình phát triển chất lượng cao của thị trường nhà ở cho thuê với tiêu chí “tiêu chuẩn hóa phương thức xây dựng, tiêu chuẩn hóa thị trường nhà ở cho thuê và quản lý dịch vụ cho thuê nhà ở khoa học”, cho phép thúc đẩy thị trường nhà ở cho thuê phát triển lành mạnh, bền vững, thu hút hàng nghìn công

nhân sản xuất công nghiệp, công dân mới, thanh niên, nhân tài trẻ từ các nơi khác đến lập nghiệp, đồng thời tạo điều kiện để người dân địa phương đang gặp khó khăn về nhà ở có thể ổn định cuộc sống.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc tháng  
6/2023*

**ND: Ngọc Anh**

## **Nhà ở xã hội tại Pháp**

Năm 2007, cuộc khủng hoảng thị trường thế chấp của Mỹ đã bắt đầu chuyển sang giai đoạn suy thoái kinh tế, các quốc gia châu Âu cần nhanh chóng tìm giải pháp cho các vấn đề tài chính trong nước. Một số nước muốn rút khỏi khối các nước dùng đồng tiền chung châu Âu nhằm xin tài trợ của Ủy ban châu Âu; một số quốc gia khác ban hành các chính sách thắt chặt chi tiêu. Nhóm thứ ba nỗ lực tìm biện pháp khắc phục, một trong những quốc gia tích cực nhất thuộc nhóm này là Pháp. Nhà kinh tế học nổi tiếng người Anh John Meinard Kein cho rằng: ngành xây dựng là một trong những động lực chính của nền kinh tế Pháp khi sở hữu những chỉ số hiệu quả rất ấn tượng. Điều này thể hiện sự tăng trưởng của ngành sẽ kéo theo sự tăng trưởng của nhiều ngành kinh tế khác. Không phải ngẫu nhiên khi khủng hoảng đang ở đỉnh điểm, tốc độ xây dựng nhà ở xã hội tại Pháp không hề suy giảm mà ngược lại gia tăng đáng kể. Năm 2020 đánh dấu sự tăng trưởng vượt bậc trong vòng 03 thập kỷ trở lại đây - 151,509 đơn vị nhà xã hội được đưa vào sử dụng. Điều đáng chú ý là các nhà xây dựng Pháp không tính diện tích mà là “đơn vị nhà ở” để thể hiện vấn đề cả xã hội Pháp quan tâm - có bao nhiêu hộ gia đình có thể được nhà nước hỗ trợ về nhà ở mỗi năm. Theo các số liệu

thống kê, có khoảng 100 nghìn đơn vị nhà xã hội được xây mới và đưa vào sử dụng tại Pháp mỗi năm.

Giữa năm 2013, quyết định về việc giảm 5% thuế giá trị gia tăng đối với lĩnh vực xây dựng và cải tạo nhà ở xã hội được Chính phủ Pháp thông qua. Đây là một yếu tố quan trọng nâng cao lợi nhuận cho các công ty và doanh nghiệp xây dựng trong nước. Ngoài giải pháp đối với những vấn đề quan trọng hàng đầu của xã hội, việc đầu tư thường xuyên cho xây nhà xã hội cho thấy sự ủng hộ mạnh mẽ của Nhà nước đối với ngành xây dựng, cũng như những tác động tích cực của ngành đối với các ngành khác trong nền kinh tế quốc dân.

Đạo luật đầu tiên liên quan tới chương trình “Nhà ở cho thuê dành cho người thu nhập thấp” (Habitattions a loyer modere - HLM) của Pháp được thông qua năm 1949. Luật đặc biệt nhấn mạnh quyền có nhà ở với mức giá hợp lý của mọi công dân. Tất nhiên, khái niệm “mức giá hợp lý” cần được hiểu dưới nhiều góc độ khác nhau. Thời kỳ đó, quanh các thành phố lớn của Pháp đã hình thành các khu nhà ổ chuột của những người di cư từ các nước châu Phi. Khi hệ thống thuộc địa Pháp sụp đổ, người dân các quốc gia này đã ồ ạt di tản tới Pháp - điều này làm phức tạp thêm tình hình nhà ở của nước sở tại.



*Nhà xã hội đầu tiên được xây bằng công nghệ 3D tại thành phố Nantes*

Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề xã hội này, Chính phủ Pháp quyết định triển khai xây nhà ở xã hội trên phạm vi cả nước. Năm 1953, Chính phủ thông qua việc thu thuế 1% từ quỹ lương của các công ty, doanh nghiệp có từ 10 nhân viên trở lên. Một phần trăm này trở thành điểm tựa vững chắc để phát triển xây dựng nhà cho thuê với mức giá bình dân. Cách gọi này hoàn toàn phù hợp với mục đích thu thuế, bởi chương trình HLM trên thực tế đã đưa ra những sản phẩm/ căn hộ có giá thuê thấp hơn 60% so với thời giá của thị trường bất động sản cho thuê lúc bấy giờ. Tính ưu việt ở đây là sau một thời gian lưu trú cụ thể, những căn hộ có thể trở thành tài sản riêng của người thuê. Đạo luật về vấn đề này được Chính phủ Pháp thông qua năm 1965.

Giai đoạn mới trong sự phát triển hệ thống nhà ở xã hội Pháp bắt đầu từ năm 1977. Tiền thuê nhà được xét dựa trên khoản thu nhập của từng hộ gia đình; và ước mơ biến ngôi nhà/ căn hộ thành tài sản riêng sẽ được khuyến khích bởi các khoản trợ cấp đặc biệt của xã hội. Từ năm 1992 (thời gian này, Pháp đang tiến hành cải cách phi tập trung), các thành phố và làng xã cần tự lập quy hoạch - kế hoạch để phát triển xây dựng nhà ở xã hội, đây là nghĩa vụ bắt buộc, và Chính phủ có những quy định phạt, chế tài chặt chẽ dành cho các chủ thể.



*Dự án nhà xã hội Jardin Frémin ở Surveilliers, Val-d'Oise, Ile de France*

Sau khi ban hành một loạt sắc lệnh vào năm 1992, Chính phủ đã công bố các quy định mới trong chính sách nhà ở của mình. Để đảm bảo tài chính cho việc xây mới nhà ở xã hội, Chính phủ cho phép áp dụng các chương trình tích lũy bảo hiểm. Tiền trong dân trên thực tế đã được huy động và hỗ trợ rất nhiều để xây nhà ở cho chính những người dân đó. Một quỹ đặc biệt được thành lập để trợ giúp những người lao động có mức thu nhập thấp nhất trong xã hội. Bên cạnh đó, các chính sách thuế khóa cũng là những công cụ đắc lực trong thực trạng phát triển nhà ở xã hội của Pháp.

Từ đầu thế kỷ XXI, xu hướng mới - xóa bỏ sự phân cấp các khu vực giàu nghèo - bắt đầu nhen nhóm và phát triển mạnh mẽ ngay sau đó. Tháng 8/2003, một sắc lệnh của Chính phủ được ban hành; trong đó không chỉ nhấn mạnh kế hoạch xây mới nhà ở xã hội cho 05 năm tiếp theo, mà còn vạch kế hoạch cải tạo hoặc phá dỡ hoàn toàn các căn nhà cũ nát.

Tháng 10/2005, một đề xuất có ý nghĩa quan trọng của Chính phủ bắt đầu có hiệu lực về mặt pháp lý - giảm trừ thuế đối với việc sở hữu nhà mới tại những khu vực đang trong quá trình cải tạo. Biện pháp này rất thiết thực để một số khu vực không bị biến thành các điểm quần cư của những hộ gia đình di cư trước đây. Luật đã xem xét việc đơn giản hóa các thủ tục

xin cấp phép cải tạo ô phố có các nhà ở xã hội; mở rộng quyền của các thành phố, làng xã, các chủ thể trên phạm vi cả nước xét theo nhu cầu về xây dựng nhà ở xã hội. Như vậy, luật đồng thời giải quyết 03 nhiệm vụ: cải thiện điều kiện ở; bảo đảm “đa dạng hóa xã hội” và kích thích ngành xây dựng trong nước phát triển. Tổng thống đương nhiệm của Pháp thời kỳ này - ông Jacques Chirac - đã đề cao phương châm của việc phát triển xây dựng nhà ở xã hội là “lời khẳng định những nỗ lực của quốc gia trong vấn đề bảo đảm nhà ở cho các công dân của mình”. Quyết tâm giải quyết vấn đề nhà ở xã hội còn là kết quả hoạt động của các tổ chức phi chính phủ, đặc biệt là các hiệp hội chuyên ngành. Từ năm 2008, người nghèo của Pháp có quyền nhờ tòa án can thiệp trong trường hợp Nhà nước không cho họ cơ hội tìm được nhà ở xã hội.

Không nên cho rằng nhà ở xã hội đơn giản là “của trời cho”. Trong những năm gần đây, việc thanh tra, giám sát thu nhập ở Pháp khá nghiêm ngặt. Nếu thu nhập của một hộ gia đình tăng lên cận mức thoát nghèo (tại Pháp, theo quy định dưới 900 euro/ tháng là mức nghèo), người thuê có khả năng phải rời khỏi căn hộ đang thuê và tìm chỗ ở mới theo thời giá thị trường; hoặc chi trả thêm cho việc sử dụng căn hộ đó với một mức giá tương đương giá thị trường. Như vậy có thể thấy: chính sách xây dựng nhà ở xã hội cần kèm theo việc tính toán mọi khoản thu nhập của hộ gia đình, xác minh các khoản thu nhập không hợp lệ, và tạo động lực khuyến khích việc biến căn nhà xã hội này thành tài sản riêng. Tuy nhiên, tất cả những bước đi, cho dù là đúng đắn nhất, vẫn cần sự hiệu chỉnh, điều tiết thường xuyên của Nhà nước để những tiêu cực không có điều kiện phát sinh.

Tháng 3/2009, Chính phủ Pháp thông qua cơ chế một phần trăm trích từ quỹ lương có thể được sử dụng không chỉ cho việc xây mới mà cả sửa chữa và cải tạo nhà xã hội. Tới năm 2010, một vấn đề mới khá bức thiết nảy sinh: nhiều

chủ thể trong nước đã trốn tránh nghĩa vụ là phải dành ít nhất 20% quỹ xây dựng cho việc xây nhà xã hội. Thống kê của các cơ quan hữu quan Pháp cho thấy trong năm 2010 có 426 “kẻ trốn tránh” như vậy, và các đơn vị này phải chịu mức phạt rất lớn.

Năm 2016, hơn 2 nghìn ha đất công được quyết định dự trữ dành cho việc xây 930 cụm dân cư mới, phần cơ bản trong đó là nhà ở xã hội. Tổng thống Pháp Francois Hollande trong nhiệm kỳ của mình đã công bố chương trình kế hoạch đầu tư xây nhà ở của Chính phủ, theo đó hàng năm xây mới ít nhất 500 nghìn căn hộ/ nhà ở, trong số đó 150 nghìn thuộc phân khúc nhà xã hội. Bên cạnh đó, 500 nghìn căn hộ/ nhà ở có sẵn cần được cải tạo mỗi năm theo hướng sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả (trong số này có 120 nghìn nhà ở xã hội).

Như vậy, chương trình HLM quốc gia của Pháp là một yếu tố tích cực thúc đẩy sự phát triển của đất nước, nếu nhìn vào bức tranh tổng thể. Tuy nhiên, xét trên một khía cạnh khác, bức tranh đó chưa thể coi là hoàn thiện, vì các nhà kinh tế học kỳ vọng vào những tác động mạnh mẽ hơn của ngành xây dựng đối với nền kinh tế quốc gia. Chỉ số hiệu quả là 1,23; trong khi các nhà kinh tế học của Pháp và quốc tế kỳ vọng đạt chỉ số lớn gấp 2-3 lần.

Tại Pháp cũng như tại nhiều quốc gia trên thế giới, khủng hoảng Covid-19 tác động mạnh đến nền kinh tế, khiến các ngân hàng thận trọng và giảm các hợp đồng cho vay tín dụng mua nhà, làm cho nhiều người rơi vào hoàn cảnh tạm bợ về nhà ở, cần tìm đến nhà xã hội. Theo thống kê, số lượng giấy phép được cấp tại những khu vực chịu áp lực lớn về nhà ở giảm 14% so với năm 2018, trong khi vẫn thiếu nhà ở. Số lượng nhà ở xây mới giảm cả trong nhà ở sở hữu tư nhân và nhà ở xã hội, cụ thể số nhà xã hội xây mới giảm 36% so với năm 2016. Những khó khăn khi xây dựng nhà giá rẻ đồng thời phải đáp ứng những đòi hỏi chất lượng ngày càng cao, trong khi các chính sách hỗ trợ

bị cắt giảm khiến số lượng dự án giảm mạnh, cộng thêm với sự đình trệ các công trường thi công trong thời gian dài dịch bệnh hoành hành. Số liệu thống kê cho thấy cần xây dựng thêm 500 nghìn nhà ở mới mỗi năm từ nay đến năm 2030, trong đó có 250 nghìn nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2022. Với điều kiện về chính sách và thực tế hiện nay, nhiều chuyên gia nhận định khó khả thi.

Tuy nhiên, tại các thành phố như Paris, Nantes... thời gian gần đây, nỗ lực cùng với các cơ chế khuyến khích xây dựng trong những quận khan hiếm nhà ở xã hội mang lại một số hiệu quả thấy rõ. Trong nhiều dự án cải tạo thành nhà ở tại các khu vực trung tâm đất đỏ và sang trọng nhất, tỷ lệ tiêu chuẩn nhà ở xã hội đã được đưa vào. Chẳng hạn, dự án cải tạo công trình toà nhà thương mại cao cấp La Samaritaine tại quận 1, không xa Bảo tàng Louvre, bên bờ sông Seine, đã chuyển đổi 1.000m<sup>2</sup> diện tích sàn thành gần 100 nhà ở xã hội, 1 nhà trẻ và văn phòng cho thuê.

Kiến trúc sư, nhà quy hoạch Jean Michel Jacquet đánh giá việc xây dựng nhà ở xã hội sẽ là một động lực thúc đẩy phục hồi kinh tế thời gian tới đây, với điều kiện nhà ở xã hội "cần tìm lại khuynh hướng phúc lợi công cộng thông qua sự phân định rõ ràng với các dự án nhà ở tư nhân". Theo ông, để làm được điều này, các dự án thuộc lĩnh vực nhà ở xã hội cần được giảm bớt những ràng buộc pháp lý về mặt tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng nói chung để có những quy định, tiêu chuẩn riêng, phù hợp với nhu cầu và đối tượng sử dụng của từng địa phương. Tiên

phong và sáng tạo về các giải pháp kỹ thuật, độc lập quản lý điều phối quỹ đất, chính sách ưu đãi thuế riêng sẽ tạo điều kiện để các nhà quản lý nhà ở xã hội và các nhà thiết kế chủ động, sáng tạo hơn, đặt các mục tiêu xã hội, phát triển con người và bảo vệ môi trường của từng địa phương vào trọng tâm của dự án. Những hạn chế và rào cản cho việc xây dựng nhà ở xã hội còn tồn tại từ trước khi đại dịch xảy ra, và từ đó đến nay, nếu được tận dụng làm cơ hội để cải cách khung pháp lý và chính sách đầu tư sẽ tạo vai trò lớn hơn cho lĩnh vực nhà ở xã hội trong việc xây dựng đô thị bền vững và chuyển đổi "xanh" của nền kinh tế Pháp trong tương lai không xa.

Pháp là đất nước không giàu tài nguyên khoáng sản, thậm chí sau Thế chiến II còn là một trong những nước châu Âu cận ngưỡng nghèo đói. Một trong những bí quyết thành công và phát triển bền vững của Pháp trong những thập kỷ gần đây là: khi tích cực hỗ trợ các công dân của mình duy trì các thiết chế xã hội, Nhà nước đã đảm bảo một cách vững chắc những nhu cầu nội tại và thường trực của quốc gia. Nhà ở là một khoản phí lớn và chủ yếu nhất trong suốt cuộc đời của mỗi công dân. Chính vì nắm bắt tốt bí quyết này, các chương trình quy mô để xây dựng nhà ở xã hội có thể coi là cốt lõi của nền kinh tế Pháp hiện nay mà không bị chi phối bởi tác động của bất cứ cuộc khủng hoảng nào.

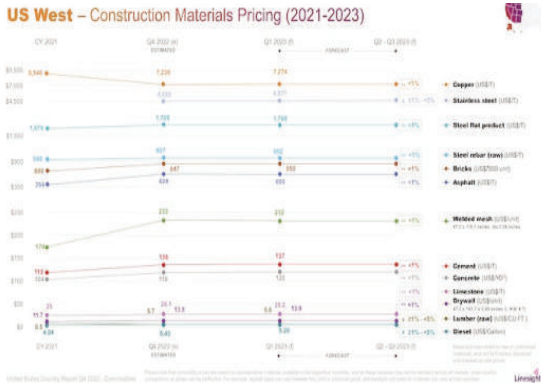
*Nguồn: [www.stroyorbita.ru](http://www.stroyorbita.ru)*

**ND: Lê Minh**

## **Dự báo giá vật liệu xây dựng năm 2023**

Linesight - công ty tư vấn xây dựng toàn cầu đã công bố một báo cáo, trong đó đưa ra dự báo về giá nguyên vật liệu cho đến đầu năm 2023. Báo cáo cảnh báo: lạm phát, suy thoái kinh tế có thể xảy ra và các biện pháp của Trung Quốc nhằm đối phó với đại dịch sẽ khiến

giá vật liệu cao trong suốt cả năm 2023. Báo cáo cũng nhấn mạnh, tăng trưởng trong ngành đã bị chậm lại do chi phí đầu vào cao, lãi suất tăng, áp lực lạm phát và các vấn đề về chuỗi cung ứng. Những thách thức đó sẽ được giải quyết bằng các dự án cơ sở hạ tầng sắp được



Giá vật liệu xây dựng tại Mỹ

triển khai và đang diễn ra, cũng như các khoản đầu tư của chính phủ vào nhà ở. Từ 2023-2026, ngành xây dựng được kỳ vọng sẽ có nhiều dự án.

Những nội dung chính của báo cáo bao gồm:

- Suy thoái kinh tế dự kiến sẽ tiếp tục vào năm 2023.
- Lạm phát đang hạ nhiệt (6,2% vào năm 2022) nhưng sẽ vẫn cao hơn mức bình thường, với mức trung bình dự kiến là 4,7% vào năm 2023 và sẽ tiếp tục đẩy tiền lương lên cao hơn.
- Tỷ lệ thất nghiệp thấp, nhưng dự kiến sẽ tăng trong vài tháng tới do nền kinh tế suy thoái và chi tiêu giảm, mặc dù điều này sẽ không ảnh hưởng đến chi phí lao động cho các công việc quan trọng và khoa học đời sống, những ngành nghề thiếu hụt lao động có tay nghề.
- Nhu cầu gia tăng đối với nhôm, đồng và niken sẽ đẩy giá các dự án điện và xây dựng lên cao.

### Giá cả một số vật liệu xây dựng

Một số loại hàng hóa giá dự kiến sẽ duy trì ở mức cao do lạm phát và các vấn đề về chuỗi cung ứng.

- Nhựa đường: giá dầu giảm gần đây đã làm giảm chi phí cho các nhà sản xuất. Theo báo cáo, khi chi tiêu cho các dự án cơ sở hạ tầng bắt đầu tăng trở lại, nhu cầu tăng trưởng dự kiến sẽ giữ giá nhựa đường tương đối cao.
- Gạch: số lượng nhà ở xây mới bắt đầu



Chỉ số chi phí xây dựng 2016 - 2022

giảm dần kể từ đầu tháng 2 và công việc sửa sang công trình nhà ở cũng giảm. Tuy nhiên, áp lực từ phía cung vẫn tồn tại, làm tăng giá gạch. Chỉ số giá sản xuất cho ngành sản xuất gạch đã tăng 15% so với năm 2022.

- Bê tông xi măng: mặc dù nhu cầu giảm trong lĩnh vực xây dựng nhà ở, giá xi măng và bê tông vẫn tiếp tục có xu hướng tăng vào cuối năm 2022. Điều này chủ yếu do chi phí sản xuất cao hơn; chỉ số giá sản xuất đối với sản xuất xi măng và bê tông đã tăng 15% so với năm 2022. Tuy nhiên, áp lực giá từ phía cầu dự kiến sẽ giảm bớt. Hiệp hội Xi măng Portland ước tính nhu cầu sẽ giảm 3,5% vào năm 2023.
- Đồng: giá đồng tăng trong quý 4 năm 2022, một phần phản ánh sự gián đoạn nguồn cung và kỳ vọng nhu cầu sẽ tăng từ việc mở cửa lại nền kinh tế Trung Quốc. Những lo ngại về suy thoái kinh tế và việc Fed tăng lãi suất sẽ gây áp lực giảm giá đối với đồng trong ngắn hạn, nhưng điều này sẽ được bù đắp bằng đầu tư vào quá trình chuyển đổi năng lượng và những lo ngại về nguồn cung hạn chế.
- Dầu diesel: giá dầu diesel đã giảm xuống dưới \$5 mỗi gallon trong tháng 12/2022 và sẽ tiếp tục giảm từ mức cao gần đây. Cơ quan Năng lượng đã dự báo giá dầu diesel bán lẻ trung bình năm 2023 giảm 17 cent xuống còn 4,48 USD/gallon, giảm 11% so với mức trung bình dự kiến cho cả năm 2022.

- Vách thạch cao: chi phí sản xuất cao khiến giá vách thạch cao tăng đều vào cuối năm 2022, cùng với nỗ lực bổ sung hàng của các nhà cung cấp vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, với việc lĩnh vực xây dựng nhà ở tiếp tục giảm, áp lực về giá từ phía cầu sẽ giảm bớt vào năm 2023.

- Đá vôi: giá đá vôi sẽ tương đối ổn định trong tương lai gần, nhu cầu giảm bởi chi phí sản xuất tiếp tục cao.

- Gỗ xẻ: khi thị trường nhà ở chậm lại, áp lực giá nhà đã giảm bớt và quỹ nhà ở được bổ sung. Sau khi nguồn cung nhà ở giảm đáng kể ở Canada do cháy rừng và lũ lụt vào đầu đến giữa năm 2022, các nhà sản xuất đã xây dựng lại quỹ dự trữ nhà ở. Giá nhà ở dự kiến sẽ giảm hơn nữa trong tương lai gần do nhu cầu xây dựng nhà ở thấp.

- Thép: giá thép tiếp tục giảm vào cuối năm 2022, phản ánh nhu cầu giảm và thiếu đầu tư mới vào cơ sở hạ tầng gần đây. Nhu cầu châu Âu giảm và đồng đô la tăng mạnh hơn sẽ gây thêm áp lực cho giá thép. Các chương trình đầu tư công như Đạo luật Đầu tư Cơ sở hạ tầng và Việc làm, Đạo luật CHIPS và Khoa học, và Đạo

luật Giảm lạm phát, sẽ giúp thúc đẩy nhu cầu trong những năm tới.

Việc Trung Quốc nới lỏng chính sách “zero Covid” dự kiến sẽ thúc đẩy nhu cầu đối với hàng hóa trên toàn cầu, giúp duy trì tỷ lệ lạm phát hàng hóa tăng cao. Với thị trường không ổn định và ngay cả khi phục hồi chậm, quản lý rủi ro và mua sắm thông minh vẫn quan trọng hơn bao giờ hết. Giá hàng hóa vẫn chưa quay trở lại mức trước đại dịch và tình trạng thiếu lao động lành nghề đang diễn ra, vì vậy các công ty đang tìm kiếm lợi thế trong thị trường đầy biến động hiện nay nên tìm kiếm những nhà tư vấn giỏi nhất và am hiểu nhất hiện có. Chính sách “Mua hàng Mỹ” mới của Tổng thống Biden để xây dựng cơ sở hạ tầng, có khả năng tác động đến giá cả hàng hóa, làm tăng nhu cầu đối với một số mặt hàng, mặc dù tác động này chưa rõ ràng và cần được theo dõi trong năm tới.

<https://www.forconstructionpros.com/business/>

**ND: Mai Anh**

## Các kim tự tháp Ai Cập

Những công trình kỳ vĩ thời cổ đại khiến thế giới hiện đại kinh ngạc bởi hình khối đồ sộ, lượng nhân công và công cụ sử dụng. Giai đoạn phát triển hiện nay của xã hội tiêu dùng đưa ra khái niệm đặc thù - “định lượng” đối với nền văn hóa nói chung và di tích cổ nói riêng. Chẳng hạn, đối với người Mỹ hiện đại, chất lượng của một bộ phim trước hết phải được xác định bằng tổng chi phí sản xuất và quảng cáo, được biểu thị bằng con số hàng chục hoặc hàng trăm triệu đô la. Tương tự, kim tự tháp được xác định bằng hàng triệu mét khối đá. Cuối thế kỷ XIX, các nhà phê bình nghệ thuật phương Tây đã áp dụng thuật ngữ “phong cách định lượng”, có phần hạ thấp giá trị những cấu trúc hoành tráng

từ thời cổ đại cho tới khi đó còn là điều bí hiểm.

### Herodotus và kiến thức hiện đại về các kim tự tháp

Sự kinh ngạc của nhà sử học cổ đại Herodotus khi tận mắt chiêm ngưỡng các kim tự tháp Giza ở góc độ nào đó cũng tương tự quan điểm “định lượng” này, được phản ánh qua ghi chép nổi tiếng của ông: kim tự tháp Cheops được xây dựng bởi 100.000 nô lệ trong hơn 20 năm. Còn các nhà khoa học hiện đại khẳng định nền kinh tế Ai Cập cổ đại không dựa trên lao động nô lệ - trái ngược với Hy Lạp cổ đại của Herodotus. Nô lệ chủ yếu được sử dụng trong gia đình, và số lượng nói chung không đáng kể. Các kim tự tháp được xây dựng bởi

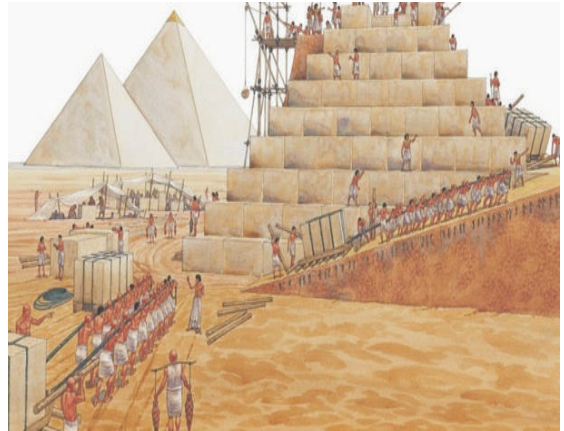


*Kim tự tháp Giza - công trình kỳ vĩ của Ai Cập cổ đại trường tồn với thời gian*

những nhóm công nhân thời vụ, khi lao động nông nghiệp không có việc làm, nhất là trong thời kỳ lũ của sông Nile. Đối với thợ xây thời vụ, việc tham gia xây dựng mỗi năm kéo dài tổng cộng không quá 4 tháng. Hơn nữa, việc tham gia xây dựng các kim tự tháp không chỉ là giải pháp việc làm trong mùa lũ lụt mà còn là một vinh dự lớn khi được tham gia vào công cuộc kiến thiết những tượng đài vĩnh cửu.

Nhiều tác giả dựa theo các giả định của Herodotus đã vẽ những bức tranh về việc xây dựng những gò đất khổng lồ - những đường dốc để nâng các khối đá lên độ cao hàng trăm mét. Trên sơ đồ, điều này có vẻ thuyết phục. Nhưng trên thực tế, với góc nâng thực của các khối bằng cách kéo hoặc trên xe trượt không quá 15 độ, những bờ đất như vậy có thể kéo dài hàng trăm mét, và về thể tích (có tính đến góc nghiêng) vượt rất nhiều so với thể tích của chính kim tự tháp. Ngoài ra, không cần phải xây dựng các đường dốc lên đỉnh của kim tự tháp (bằng những viên đá nhỏ, phù hợp dùng tay nâng hoặc bằng các dụng cụ thô sơ). Các tác giả của những bức tranh này đã không nắm rõ cấu trúc của kim tự tháp, hơn nữa, đã vô tình phủ nhận những người xây dựng kim tự tháp có tư duy hết sức đơn giản nhưng hợp lý.

**Dữ liệu ban đầu thường không được chú trọng**



*Phương pháp xây kim tự tháp của người Ai Cập cổ đại tới nay vẫn còn nhiều bí ẩn*

Hãy tiếp cận câu đố muôn thuở từ vị trí của một kiến trúc sư chuyên nghiệp, giống như kiến trúc sư của Ai Cập cổ đại, với mục tiêu là xây dựng một kim tự tháp và cần xác định các giải pháp thiết kế cụ thể để đạt mục tiêu này. Trước tiên, cần xác định các dữ liệu thực tế. Ở đây, tác giả bài viết lấy dữ liệu của kim tự tháp Cheops - kim tự tháp lớn nhất và nổi tiếng nhất trên thế giới.

Thứ nhất, kim tự tháp được xây không phải trên một nền phẳng mà có sử dụng gờ đá được san phẳng. Điều này khiến công việc đơn giản hơn nhiều, đồng thời giúp tiết kiệm lượng vật liệu đáng kể.

Thứ hai, các khối xây khổng lồ được xếp chồng lên nhau tối đa 9 hàng của kim tự tháp. Như ở kim tự tháp Khafre, khối đá của phần đáy chỉ đơn giản được đẽo dưới dạng các bậc thang. Trong Kim tự tháp Menkaur thì khối đá được đẽo theo từng bậc.

Thứ ba, kích thước của các khối đá từ chân đến đỉnh kim tự tháp giảm đi nhiều lần, có thể quan sát điều này trong các bức ảnh. Ở 1/3 chiều cao phía trên của kim tự tháp là những phiến đá mà hai (tối đa là bốn) người có thể thoải mái nhấc hoặc lật, hơn nữa đá vôi được sử dụng ở phần trên của kim tự tháp tương đối xốp và nhẹ. Đối với chiều cao 147m của kim tự tháp, có 211 hàng xây. Tức là chiều cao trung bình của mỗi hàng chỉ là 0,7m. Ngoài ra, 82%



khối lượng của kim tự tháp nằm ở độ cao không quá 50m tính từ nền.

Thứ tư, một phần đáng kể việc xây xếp bên trong kim tự tháp được thực hiện bằng đá đập vụn, với kích thước nhỏ hơn nhiều so với các khối bên ngoài.

Thứ năm, phép tính số học đơn giản cho thấy tổng khối lượng đá được chuyển đến không quá 0,3% tổng khối lượng của kim tự tháp; trong đó không quá 0,2% là đá vôi trắng ốp mặt từ mỏ đá Tura. Đồng thời, cần lưu ý do các khối đá vôi trắng cạnh mặt trước có độ vát nên kích thước của các khối này nhỏ hơn đáng kể so với các khối đá cùng hàng xây.

Thứ sáu, lượng đá granit dùng để lót và ngăn các phòng và hành lang bên trong kim tự tháp không quá 0,04% tổng khối lượng kim tự tháp. Hơn nữa, phần lớn đá granit được sử dụng ở độ cao không quá 50m tính từ nền. Trọng lượng trung bình của các khối đá granit bên trong kim tự tháp khoảng 2 tấn. Vì vậy, bản thân các gallery bên trong có thể được sử dụng làm đường dốc để đưa các khối đá lên.

Từ việc xác định rõ kích thước thực và số lượng gần đúng của các khối đá, có thể xác định vị trí khai thác và quy trình sử dụng vật liệu chính - đá vôi màu vàng.

### **Quá trình thi công các khối cơ bản của kim tự tháp**

Hãy bắt đầu với cách đơn giản nhất là bản đồ địa lý. Đông Sahara là sa mạc đá. Trên bản đồ hiện đại, có thể thấy sa mạc đá với mỏm đá nhô ra, tiếp cận sông Nile tại Giza. Trên bản đồ có thể thấy các kim tự tháp được xây dựng dọc theo các vách đá phía đông và đông nam của mỏm đá này.

Cho đến nay, nhiều người vẫn cho rằng đá để xây dựng các kim tự tháp được khai thác không xa từ các mỏm đá phía đông, nhô lên từ thềm đồng bằng ngập nước đầu tiên khi hình thành địa chất Mokkatam. Một phần của những đường gờ này đi vào các lớp bên dưới của các kim tự tháp dưới dạng một khối đá. Một trong

những gờ này đã được đẽ gọt, biến thành phần thân của tượng nhân sư khổng lồ (Sphinx). Phần đầu và các chi tiết riêng lẻ được làm bằng đá vôi bền hơn, cũng được khai thác tại đây. Như vậy, vấn đề khai thác đá tại chỗ đã được giải quyết. Nhưng, trước tiên, các mỏm đá riêng lẻ từng tồn tại trên thềm đồng bằng ngập nước đầu tiên - nơi các kim tự tháp được xây dựng - không thể cung cấp khối lượng đá cần thiết.

Sự tồn tại của một vách đá đã được xác nhận bởi sự hiện diện ở phía tây của các kim tự tháp một vách đá và thềm đá trên cao khoảng 70m. Vách đá này trong tự nhiên có thể quan sát được từ tuyến đường hiện đại từ sông Nile đi về phía tây nam dọc theo mặt trước của các khách sạn, khá rõ ràng trên hình ảnh vệ tinh. Tỷ lệ giữa chiều cao của kim tự tháp với tổng chiều cao của vách đá - mỏm đá cho thấy trong quá trình phát triển của đá, chỉ cần nâng các khối đá nhỏ nằm ở một phần ba tính từ đỉnh chóp kim tự tháp. Ngay cả đối với kim tự tháp Cheops, độ cao nâng các khối đá nhỏ này cho tới đỉnh chóp chỉ khoảng 30-40m, chứ không phải là 147m. Trong điều kiện khi mỏm đá nhô lên trên các gờ phía trên công trường, đá không cần phải nâng lên mà ngược lại có thể được hạ xuống theo đường dốc được khoét trong đá hoặc xếp từ chính đá này. Tất nhiên, đường dốc để hạ các khối đá có thể phát triển hơn khi mức độ xây dựng của kim tự tháp tăng lên. Đối với các hàng xây phía dưới của kim tự tháp, đá được chuyển xuống từ các gờ dưới của mỏm đá và đối với các hàng phía trên, đá được lấy từ các gờ phía trên của mỏm đá.

Chân vách đá của thềm đá trên cao chỉ cách chân kim tự tháp vài mét, hoặc như trường hợp kim tự tháp Menkaure được bao gồm trong phần thân của chính kim tự tháp. Như vậy, quãng đường tối đa để di chuyển các khối đá tổng cộng không quá 500m: tối đa là 100-150 m về phía trước dọc theo gờ của mỏm đá, cộng với tối đa là 300-350m xuống đoạn đường dốc và theo chiều ngang dọc theo đáy của kim tự

tháp. Dễ thấy khi các khối lớn nhất được hạ xuống các hàng xây thấp hơn, khoảng cách di chuyển là tối thiểu. Khi mức độ xây dựng tăng lên, cầu - đường dốc giữa tầng tiếp theo của mỏ đá và các lớp xây vươn ra từ đó được phát triển bằng lớp đá tiếp theo.

Với phương pháp xây dựng tự nhiên và khá hợp lý như vậy, nhân công giảm rất nhiều. Phần lớn đá không di chuyển từ dưới lên trên mà từ trên xuống dưới, có thể trên các con lăn, nhưng thường là trên các đường trượt dọc theo bề mặt dốc. Cũng không cần đến gò đất khổng lồ. Gò đất đắp chỉ cần thiết để nâng các khối đá vôi trắng được khai thác ở bờ bên kia sông Nile ở Tours, sau đó được đưa lên độ cao không quá một phần ba của kim tự tháp.

Sự thật hiển nhiên là thợ xây dựng Ai Cập cổ đại đã vô cùng thành thạo kỹ thuật xây dựng bằng đá. Từ thế hệ này sang thế hệ khác, bằng trực giác của mình, họ học cách cảm nhận đá, cấu trúc của đá để xác định vị trí, hướng và lực tác động. Từ đây, có thể dễ dàng tính toán, chẳng hạn, kim tự tháp Cheops có thể đã được xây dựng trong 13-15 năm. Việc vận chuyển và xây xếp đá được thực hiện vào mùa "cao điểm" xây dựng hàng năm, kéo dài 3-4 tháng, cùng lúc với thời kỳ lũ lụt. Tổng số nhân công trực

tiếp tham gia xây dựng khoảng 10-15 nghìn người; phần lớn trong số đó không có tay nghề mà chỉ đi làm thợ xây mùa nông nhàn. Những thợ xây lành nghề đảm nhận việc đục, xử lý, chế tác đá ở mỏ đá cạnh đó và trên chính thân kim tự tháp.

Trong thời kỳ "thấp điểm", khi thợ xây không có tay nghề quay về công việc đồng áng, một bộ phận thợ xây chuyên nghiệp vẫn ở lại mỏ đá và trên công trường, thực hiện các công việc đòi hỏi trình độ đặc biệt cao, với số lượng thợ phụ tương đối ít. Ở giai đoạn cuối cùng của việc xếp và ốp đỉnh kim tự tháp, số lượng công nhân có thể chỉ còn vài trăm người.

### **Kết luận**

Nghiên cứu trên đây xem xét một trong nhiều phiên bản có thể của việc xây dựng kim tự tháp - những công trình nhân tạo kỳ vĩ nhất của thế giới cổ đại trường tồn với thời gian. Ưu điểm của nghiên cứu là dựa trên cách tiếp cận khách quan với thực tế và kinh nghiệm thực tế của kiến trúc sư, tương đồng với kinh nghiệm và logic tự nhiên, hợp lý, sâu sắc của kiến trúc cổ đại.

*Tạp chí Công nghệ bê tông Nga*

*tháng 2/2021*

**ND: Lê Minh**

# ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CƠ QUAN BỘ XÂY DỰNG KHÓA VIII, NHIỆM KỲ 2023-2028

Ngày 26/7/2023



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh và Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn tặng hoa chúc mừng Đại hội



Ban chấp hành Công đoàn Cơ quan Bộ Xây dựng nhiệm kỳ 2023-2028 ra mắt